

Số: 595/NQ-TH-ĐHCD

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HÓA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 09/4/2021;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 12/5/2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty (có báo cáo đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Giám đốc Công ty (có báo cáo đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo Kiểm tra giám sát năm 2022 và kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty (có báo cáo đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty trong Danh sách các Công ty kiểm toán theo tờ trình đính kèm của Ban kiểm soát và đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023, cụ thể như sau:

Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	56.271	46.680
1.1	Lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	37.050	27.459

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1.2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2020	Triệu đồng	19.221	19.221
2	Chia cổ tức thực hiện năm 2022 (7% vốn điều lệ)	Triệu đồng	28.000	28.000
-	Cổ tức đã tạm ứng (0% vốn điều lệ)	Triệu đồng	0	0
3	Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành bằng 15% lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	5.558	4.119
4	Quỹ đầu tư phát triển - Trích 30% lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	11.115	8.238
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	11.598	6.323

Chi tiết Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	400.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	42.110
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Triệu đồng	40.000
4	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	10,00%
5	Tổng lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	46.323
	<i>Lợi nhuận được phân phối năm 2023</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>40.000</i>
	<i>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>6.323</i>
+	Chia cổ tức 7% Vốn điều lệ	Triệu đồng	28.000
+	Quỹ khen thưởng - Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành bằng 15% lợi nhuận được phân phối năm 2023	Triệu đồng	6.000
+	Quỹ đầu tư phát triển - Trích 30% lợi nhuận được phân phối năm 2023	Triệu đồng	12.000
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	323

Điều 6. Phê chuẩn việc chi trả cổ tức năm 2023 cụ thể như sau:

- Tỷ lệ trả cổ tức: 7%/cổ phiếu (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu).
- Tổng số tiền chi trả cổ tức cho 40.000.000 cổ phiếu: 28.000.000.000 đồng.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty: Nội dung Điều lệ đính kèm

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Nội dung Quy chế đính kèm)

Điều 9. Thông qua các vấn đề liên quan đến công tác nhân sự của HĐQT và BKS, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT PTSC Thanh Hóa đối với Ông Tô Ngọc Thụ do kết thúc nhiệm kỳ 2021 - 2023.
- Bầu Ông Trần Xuân Tài giữ chức vụ Thành viên HĐQT PTSC Thanh Hóa (kiêm nhiệm) nhiệm kỳ 2023 - 2028.
- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên/Trưởng Ban Kiểm soát PTSC Thanh Hóa đối với Ông Nguyễn Thành Trung theo nguyện vọng cá nhân.
- Bầu Ông Nguyễn Minh Tuấn giữ chức vụ Kiểm soát viên/Trưởng Ban Kiểm soát (kiêm nhiệm) PTSC Thanh Hóa nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Điều 10. Thông qua thù lao và chi phí hoạt động cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2023.

Thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn tại Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Quy chế trả lương của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.

2. Thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2023.

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm với mức là 3.000.000 VND/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhiệm với mức là 3.000.000 VND/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm với mức là 2.000.000 VND/tháng.

3. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Điều 11. Hiệu lực thi hành:

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng rẽ thành các Nghị quyết khác nhau và không trái với nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

144
VG
PH
KỶ
TSC
HH
T.

M ✓ PH

2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- UBCKNN, SGDCK HN (b/cáo);
- Tổng công ty (b/cáo);
- BKS; BGĐ;
- Các phòng/xương;
- Lưu VT, Thư ký Công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



LÊ VĂN NGÀ



Số: 590./BB-TH-ĐHĐCĐ

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HÓA**

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.
Địa chỉ: Thôn Nam Sơn, xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Giấy ĐKKD: Số 2801448559 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 13/11/2009.
Thời gian: Bắt đầu lúc: 14h00 ngày 12/5/2023
Kết thúc hồi: 17h30 ngày 12/5/2023
Hình thức họp: Trực tiếp
Địa điểm họp: Trụ sở Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa, thôn Nam Sơn, xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
Đoàn chủ tịch: Ông Lê Văn Ngà, Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa
Ông Phạm Hùng Phương, Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty - Thành viên.
Ông Nguyễn Hữu Hoan, Phó Giám đốc Công ty - Thành viên.
Thư ký Đại hội: Ông Nguyễn Thiện Hoàng Quý - Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Duyên - Thành viên
Số cổ đông tham dự: 17 cổ đông, đại diện cho 39.545.100 cổ phần chiếm 98,86% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (Danh sách cổ đông tham dự đính kèm biên bản này).

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

1. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thanh Thuận - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

2. Đến thời điểm 14h00 ngày 12/5/2023, số lượng cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp là 17 cổ đông, đại diện cho 39.545.100 cổ phần chiếm 98,86% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Bầu Ban chủ tọa

Đại hội đã tiến hành Bầu Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------|
| 1. Ông Lê Văn Ngà | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| 2. Ông Phạm Hùng Phương | Thành viên HĐQT, Giám đốc | Thành viên |
| 3. Ông Tô Ngọc Thụ | TV HĐQT/Phó Giám đốc | Thành viên |

III. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Để giúp việc cho Ban chủ tọa và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban thư ký và Ban kiểm phiếu, cụ thể như sau:

Ban thư ký gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|-------------------------------|----------------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Thiện Hoàng Quý | TT tổ QLNS, P.TCHC | Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Duyên | TT Tổ HĐ mua sắm O&M | Thành viên |

Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|--------------------------|-------------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Mạnh | Kế toán trưởng | Trưởng ban |
| 2. Ông Lê Quang Khải | Trưởng phòng KHĐT | Thành viên |
| 3. Ông Trịnh Thương Tiên | NV phòng TCHC | Thành viên |

IV. Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội

Sau khi nghe Ban chủ tọa công bố chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Đại hội và quy chế làm việc của Đại hội.

V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Mạnh - Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

VI. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

- Đại hội đã nghe ông Lê Văn Ngà - Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch năm 2023;
- Đại hội đã nghe ông Phạm Hùng Phương - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023;
- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng ban kiểm soát Công ty báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023;

2. Thảo luận và thông qua các Tờ trình tại Đại hội.

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Tờ trình tại Đại hội cổ đông bao gồm:

- 2.1 Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023;
- 2.2 Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;



pt

- 2.3 Tờ trình về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023;
- 2.4 Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2023;
- 2.5 Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát;
- 2.6 Tờ trình về nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- 2.7 Tờ trình về việc thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023.

Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

VII. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội.

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và trọng tâm hoạt động năm 2023.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.
- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

2. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch kinh doanh năm 2023.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.
- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.
- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

185;
IG T
PHẢ
J K Y T
TSC
NH H
DN T.

- Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.

- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính năm 2023.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.

- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

6. Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.

- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

7. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2023.

- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.



- Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy chế Hoạt động của Ban kiểm soát.**
- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.
 - Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- 9. Thông qua về nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.**
- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.
 - Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
- 10. Thông qua về thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2023.**
- Phương thức biểu quyết: Bỏ phiếu.
 - Tổng số biểu quyết: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 39.545.100 phiếu tương đương 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu tán thành: 39.545.100 phiếu tương đương với 39.545.100 CP, đạt 98,86% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ 0% tổng số CP.

VIII. Biểu quyết thông qua biên bản và bẻ mực Đại hội

1. Biên bản này được lập vào hồi 17h30 cùng ngày 12/5/2023 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa kết thúc chương trình nghị sự.
2. Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.
3. Biên bản này được lập thành ba (03) bản, có giá trị pháp lý như nhau.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thiện Hoàng Quý

TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA



SS-C.T. L
Y
N
HUẬT
JA
THANH HÓA

LÊ VĂN NGÀ

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023
(Đính kèm Biên bản họp số: 520./BB-TH-ĐHCD)

STT	Tên Cổ đông	Số cổ phiếu nắm giữ
1	Công ty CP Quản lý Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (Người đại diện góp vốn: Ông Trần Quang Vinh – Giám đốc)	Cổ đông nắm giữ 17.500.000 CP, đại diện cho 17.500.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 43,75% tổng số cổ phần
2	Lê Văn Ngà	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 13.888.000 CP, đại diện cho 13.888.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 34,73% tổng số cổ phần
3	Phạm Hùng Phương	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 8.003.000 CP, đại diện cho 8.003.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 20,01% tổng số cổ phần
4	Đỗ Công Khang	Cổ đông nắm giữ 25.000 CP, đại diện cho 25.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,06% tổng số cổ phần
5	Trịnh Minh Tư	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 56.700 CP, đại diện cho 56.700 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,14% tổng số cổ phần
6	Đỗ Tiến Công	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 16.300 CP, đại diện cho 16.300 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,14% tổng số cổ phần
7	Lê Thị Hà Giang	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 10.000 CP, đại diện cho 10.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,03% tổng số cổ phần
8	Lê Phụng Hùng	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 14.200 CP, đại diện cho 14.200 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,04% tổng số cổ phần
9	Lê Quang Khải	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 13.500 CP, đại diện cho 13.500 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,03% tổng số cổ phần
10	Tạ Bá Công	Cổ đông nắm giữ và được ủy quyền 3.900 CP, đại diện cho 3.900 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,000039% tổng số cổ phần
11	Thái Quốc Hiệp	Cổ đông nắm giữ 5.000 CP, đại diện cho 5.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,01% tổng số cổ phần
12	Nguyễn Trần Toàn	Cổ đông nắm giữ 2.000 CP, đại diện cho 2.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,01% tổng số cổ phần
13	Nguyễn Xuân Ngọc	Cổ đông nắm giữ 2.000 CP, đại diện cho 2.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,01% tổng số cổ phần
14	Trần Ngọc Chương	Cổ đông nắm giữ 2.000 CP, đại diện cho 2.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,01% tổng số cổ phần



STT	Tên Cổ đông	Số cổ phiếu nắm giữ
15	Trinh Trọng Thắng	Cổ đông nắm giữ 2.000 CP, đại diện cho 2.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,01% tổng số cổ phần
16	Phạm Văn Thế	Cổ đông nắm giữ 1.000 CP, đại diện cho 1.000 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,000025% tổng số cổ phần
17	Lưu Thế Thành	Cổ đông nắm giữ 500 CP, đại diện cho 500 phiếu biểu có quyền biểu quyết, chiếm 0,0000125% tổng số cổ phần
Tổng cộng (số cổ phần có quyền biểu quyết)		39.545.100



Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Đại hội đã thông qua thể lệ biểu quyết và thông qua danh sách Ban kiểm phiếu gồm:

- | | | |
|--------------------------|---------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Mạnh | - Kế toán trưởng | - Trưởng Ban |
| 2. Ông Lê Quang Khải | - Trưởng phòng KHĐT | - Ủy viên |
| 3. Ông Trịnh Thương Tiến | - NV phòng TCHC | - Ủy viên |

Kết quả kiểm phiếu như sau:

- Số phiếu phát ra: 17 phiếu, đại diện cho 39.545.100 cổ phần
- Số phiếu thu về: 17 phiếu, đại diện cho 39.545.100 cổ phần
- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Tỷ lệ cổ phần biểu quyết hợp lệ/cổ phần có quyền biểu quyết tham dự: 100%.

Trong đó, số phiếu hợp lệ có kết quả như sau:

1. Đối với nội dung: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự hợp: 100%.

2. Đối với nội dung: Thông qua báo cáo tình hình SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự hợp: 100%.

3. Đối với nội dung: Thông qua báo cáo kiểm tra giám sát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Ban kiểm soát

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

4. Đối với nội dung: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

5. Đối với nội dung: Thông qua tờ trình về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch Tài chính năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

6. Đối với nội dung: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

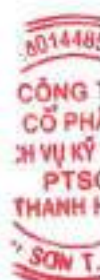
7. Đối với nội dung: Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

8. Đối với nội dung: Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

9. Đối với nội dung: Thông qua tờ trình về nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát



- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

10. Đối với nội dung: Thông qua tờ trình về thù lao và chi phí hoạt động Hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2023

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 39.545.100 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 0 Cổ phần.
- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến : 0 Cổ phần.
- Tỷ lệ (%) cổ phần biểu quyết đồng ý/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự họp: 100%.

11. Kết quả bầu nhân sự HĐQT và BKS

- Ông Trần Xuân Tài 39.545.100 phiếu bầu
- Ông Nguyễn Minh Tuấn 39.545.100 phiếu bầu

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa đã nhất trí thông qua 11 nội dung trên.

Biên bản này được lập thành 03 bản và được thông qua tại Đại hội lúc 17 giờ 00 ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

TM. BAN KIỂM PHIẾU



LÊ VĂN NGÀ

Nguyễn Văn Mạnh



Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2022.

BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022:

1. Tình hình chung về công tác sản xuất kinh doanh:

1.1. Nhiệm vụ chung:

Năm 2022 với nhiệm vụ tiếp tục khẳng định sự nhất quán trong định hướng phát triển các dịch vụ lõi Dịch vụ Căn cứ cảng và Logistics, Dịch vụ Cơ khí dầu khí - Công nghiệp, Dịch vụ tàu lai dắt - tàu dịch vụ, Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng, song song là thực hiện nhiệm vụ phát triển chuyên sâu, nâng cao chất lượng, hàm lượng kỹ thuật, công nghệ đối với các sản phẩm/dịch vụ cung cấp ra thị trường.

1.2. Thị trường:

Tiếp tục khẳng định chất lượng dịch vụ, uy tín của Công ty được khách hàng/đối tác ghi nhận nên các mảng dịch vụ chính giữ vững được thị trường truyền thống, các thị trường mới được mở rộng, củng cố.

Các dịch vụ Căn cứ cảng, O&M có sự chuyển biến tích cực từ thị trường và Công ty đã tận dụng được tối đa các cơ hội nhằm biến lợi thế thành hiện thực.

1.3. Cơ hội và thách thức:

Cơ hội:

- Là đơn vị thành viên của Tổng công ty PTSC, PTSC Thanh Hóa được kế thừa thương hiệu, kinh nghiệm quản lý, đồng thời luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tổng công ty.
- Nằm trên địa bàn KKT Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá được Trung ương xác định là vùng trọng điểm phát triển kinh tế - chính trị - xác hội và ban hành nhiều cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù nhằm thúc đẩy tăng trưởng.
- Đã thiết lập được hệ thống/quy trình quản lý, quản trị theo tiêu chuẩn ISO và thường xuyên cải tiến phù hợp với yêu cầu của tình hình mới.
- Xây dựng được ý thức chủ động trong công tác dự báo và lập kế hoạch.
- Đã định hình được quan điểm phát triển bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường và có trách nhiệm với cộng đồng - xã hội, song song đó là có ý thức xây dựng doanh nghiệp giàu bản sắc trên nền tảng văn hóa PTSC, PVN.

- Làn sóng chuyển dịch đầu tư vào Việt Nam nói chung và KKT Nghi Sơn là cơ hội cho Công ty phát triển các dịch vụ lõi.

- Nhu cầu của Việt Nam về hệ thống bồn bể để nhập/xuất dung môi/hoá chất, nhiên liệu, LPG, LNG ngày càng tăng, vì vậy các dự án EPC về bồn bể, đường ống có tiềm năng phát triển mạnh.

Thách thức:

- Chưa xây dựng được hệ thống các Quy trình/Quy chế quản lý dự án khoa học, tiên tiến, đồng bộ.

- Chưa phát huy được năng lực lõi (Xưởng cơ khí, nguồn nhân lực, định mức KTKT) của lĩnh vực cơ khí.

- Giá xăng dầu tăng cao: Giá xăng dầu tăng cao và có một số thời điểm thiếu hụt nguồn cung dẫn tới chi phí logistics, chi phí SXKD tăng làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Giá vật tư tăng cao và nhiều thời điểm chuỗi cung ứng vật tư, vật liệu bị đứt gãy đã tác động bất lợi đến một số dự án dẫn đến tiến độ kéo dài, chi phí tăng cao.

- Năm 2022, cơ bản Dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát nhưng lại gây khó khăn khi nhiều dự án lớn tại khu vực Vũng Tàu tái khởi động trở lại gây thiếu hụt nguồn nhân lực có tay nghề. Sự cạnh tranh, thu hút nguồn lực với Dự án Long Sơn diễn biến phức tạp, dẫn đến chi phí nhân công tăng đột biến.

- Dịch vụ căn cứ cảng chịu sự cạnh tranh gay gắt từ các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề trong khu vực. Bên cạnh đó, tốc độ tăng trưởng của hàng hóa trong khu vực chậm hơn tốc độ tăng trưởng hạ tầng. Đây sẽ là khó khăn trong dài hạn khi chưa thể đầu tư thêm cầu cảng mới.

Đứng trước những cơ hội và thách thức nêu trên, với quyết tâm và nỗ lực cao nhất, tập thể Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động đưa ra nhiều giải pháp đột phá, quyết liệt chỉ đạo, từng bước tháo gỡ khó khăn, tích cực tìm kiếm công việc mới, duy trì đủ việc làm, thu nhập ổn định, qua đó các khu vực sản xuất, các loại hình dịch vụ đều duy trì ổn định và phát triển tốt, nhiều hợp đồng mới được ký kết và triển khai trong năm 2022 đã góp phần duy trì được lực lượng lao động ổn định cũng như nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị...

2. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

2.1. Về quản lý theo chức năng nhiệm vụ trong Điều lệ:

Hội đồng quản trị đã bám sát nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế để chỉ đạo quyết liệt các mặt hoạt động của Công ty. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm quản lý Công ty, hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất để Giám đốc, Ban điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

HDQT luôn thực hiện, tuân thủ nghiêm túc Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Ngày 22/4/2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022; trong năm 2022 đã tiến hành 04 cuộc họp và đã triển khai lấy ý kiến, ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	212/NQ-TH-HĐQT	25/03/2022	Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.	100%
2	299/NQ-TH-HĐQT	20/04/2022	Phê duyệt ký bản sửa đổi HĐ điều chỉnh giá trị tạm ứng nhiên liệu HĐ số 314-2019/PTSC-TM/HĐ với Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.	100%
3	302/NQ-TH-HĐQT	21/04/2022	Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty.	100%
4	352/NQ-TH-HĐQT	09/05/2022	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án "Thiết bị bảo dưỡng sim chôn".	100%
5	403/NQ-TH-HĐQT	23/05/2022	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án "Nhà công vụ phục vụ vận hành và mở rộng cảng Nghi Sơn (giai đoạn II)".	100%
6	407/NQ-TH-HĐQT	24/05/2022	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án "Thiết bị gia công cơ khí".	100%
7	432/NQ-TH-HĐQT	30/05/2022	Phê duyệt ký bản sửa đổi Hợp đồng điều chỉnh thông tin tên Công ty trong HĐ số 314-2019/PTSC-TM/HĐ với Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.	100%
8	503/NQ-TH-HĐQT	14/06/2022	Về việc Công tác cán bộ.	100%
9	559/NQ-TH-HĐQT	24/06/2022	Phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên năm 2022 và kiểm toán BCTC năm 2022.	100%
10	566/NQ-TH-HĐQT	28/06/2022	Phê duyệt thế chấp tài sản của Công ty làm tài sản đảm bảo để ký hợp đồng mở Hạn mức tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN Thanh Hóa.	100%
11	783/NQ-TH-HĐQT	16/09/2022	Phê duyệt kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021.	100%

2.2. Về tình hình nhân sự trong Hội đồng quản trị:

Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty gồm 04 thành viên sau:

1. Ông Lê Văn Ngà Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Phạm Hùng Phương Thành viên HĐQT/ Giám đốc.
3. Ông Tô Ngọc Thụ Thành viên HĐQT/Phó Giám đốc.
4. Ông Vũ Thanh Khiêm Thành viên HĐQT.

2.3. Về tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động để ra:

- **Đối với công tác tổ chức Đại hội cổ đông:** HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu và tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty.

- **Đối với công tác triển khai các chỉ tiêu kế hoạch:** HĐQT đã cùng Ban điều hành chỉ đạo triển khai kế hoạch SXKD năm 2022, đề ra chương trình hành động và những giải pháp phù hợp để huy động các nguồn lực, mở rộng thị trường. Kết quả cụ thể như sau:

T T	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So với KH năm	So với TH 2021
1	Doanh thu	Tỷ đồng	745,37	839,00	953,60	113,66%	127,94%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	39,47	39,00	29,03	74,44%	73,54%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	36,92	37,05	27,46	74,11%	74,37%
4	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ	%	9,10%	9,26%	6,86%	-	-
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%	7,30%	7,03%	5,21%	-	-
6	Đầu tư	Tỷ đồng	17,57	365,28	59,42	16,40%	338,19%
7	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	27,78	10,95	12,83	117,16%	46,18%
8	Thu nhập người lao động/tháng	Tr. Đồng	17,00	Không thấp hơn 2021	16,95		99,70%

- **Công tác marketing, mở rộng thị trường:**

+ Đối với dịch vụ Cảng và Logistics: Bên cạnh chính sách cam kết đồng hành dài hạn, trách nhiệm và hiệu quả cùng khách hàng truyền thống, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp: Nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng tỷ trọng cơ giới hoá, tăng năng suất; Trả lương khoán sản phẩm; Nâng cao được chất lượng marketing thu hút khách hàng mới; Dịch vụ Forwarding - Logistics phát huy được hiệu quả tối đa trong công tác phối hợp với khách hàng tập trung được lượng hàng lớn lưu kho, bãi tạo thuận lợi cho việc nâng cao năng suất xuất, nhập hàng hoá.

+ Đối với dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp: Trong năm 2022, Công ty đã hoàn thành nhiều hợp đồng/dự án được giao mới như: Hoàn thành gia công chế tạo phần

bồn và kết cấu phụ trợ cho dự án Mái Dầm; Triển khai thực hiện gói thầu Đường ống kết nối giữa kho Anh Phát - NSRP; Triển khai thực hiện hợp đồng gia công chế tạo Duct - Dự án nhiệt điện Vũng Áng cho Doosan Việt Nam; Hoàn thành Hợp đồng thực hiện Gói thầu “Mơ mái thông gió nhà xưởng DYI Giai đoạn 2” của Chủ đầu tư VN Poly Hải Phòng; Hoàn thành Hợp đồng thi công lắp đặt thiết bị trạm khí cho Sanso tại Nhà máy Gang thép,...

Bên cạnh việc tập trung nguồn lực, khắc phục khó khăn bù tiến độ ở những Dự án/gói thầu đang triển khai, Ban dự án cơ khí cũng đã tích cực tìm kiếm, tiếp cận những Dự án/gói thầu tiềm năng cho năm 2023 và các năm tiếp theo như: Gói thầu gia công chế tạo Suction bucket thuộc dự án GREATER CHANGHUA OFFSHORE WIND FAMRS 2204; Gói thầu gia công chế tạo Modul cho Tổng thầu Samsung Engineering; Các gói thầu thuộc dự án: Block B Ô Môn; Nhiệt điện Quảng Trạch I; LNG Thị Vải; Các gói thầu của nhà máy NSRP,...

+ Đối với dịch vụ O&M: Năm 2022, dịch vụ O&M đã có nhiều bước tiến tích cực. Việc trúng được gói thầu Turnaround lần 1 của NSRP (TA-23) là thành công lớn nhất của Công ty kể từ khi mảng dịch vụ O&M được hình thành đến nay, đây là bước tiến dài trên con đường phát triển và khẳng định vị thế của PTSC Thanh Hóa đối với các khách hàng trong và ngoài nước trong lĩnh vực O&M.

Trong năm 2022, Công ty cũng đã thực hiện chào giá thành công cho phần dịch vụ bổ sung theo yêu cầu của NSRP (Additional work): thay thế ống nối nhập dầu thô Floating hose của SPM; Hoàn thành và bàn giao cho nhà máy Đạm Ninh Bình các hạng mục của các gói thầu đã ký Hợp đồng trong năm 2022; Các gói thầu khác như: Tank Cleaning, GRE/GRP, STG#4, STG Turning, SPM maintenance, cung cấp spare parts cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn đang tiếp tục triển khai thực hiện theo tiến độ Hợp đồng.

Song song với việc tổ chức triển khai an toàn, hiệu quả các gói thầu nêu trên, Công ty cũng đã tích cực tìm kiếm các công việc về O&M ở các thị trường bên ngoài như: Dự án Hóa dầu Long Sơn Bà Rịa - Vũng Tàu, Nhà máy VNPoly Hải Phòng, Nhà máy Đạm Ninh Bình, Nhà máy nhiệt điện 2 Nghi Sơn, các nhà máy nhiệt điện thuộc PVN để có thêm doanh thu và mở rộng kinh nghiệm cung cấp dịch vụ.

+ Đối với Tàu dịch vụ: Trong năm 2022 với việc tiếp tục triển khai công tác hỗ trợ bảo dưỡng các Công trình hàng hải của Nhà máy NSRP và hỗ trợ tuần tra, trực an ninh, an toàn khu vực gần bờ, khu vực phao SPM. Tất cả dịch vụ đều được thực hiện an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu khách hàng.

- **Đối với công tác đầu tư và xây dựng cơ bản:** HĐQT luôn xem xét, đánh giá đầy đủ các yếu tố về sự cần thiết, hiệu quả đầu tư trước khi thông qua; trình tự, thủ tục thực hiện tuân thủ các quy định hiện hành. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã phê duyệt: Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Thiết bị bảo dưỡng sửa chữa”; Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Thiết bị gia công cơ khí”.

1559
+ TY
HẠN
CỠ THU
SC
H HÓA
T. TH

- **Đối với các hoạt động khác:** Ngoài các hoạt động có trong kế hoạch năm, HĐQT thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc thẩm quyền phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể:

+ Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ công tác cung cấp thông tin, công bố thông tin liên quan trong quá trình điều hành theo quy định của Luật chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với Công ty đại chúng, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành.

+ HĐQT đã chỉ đạo hoặc trả lời các kiến nghị của Cổ đông liên quan đến các vấn đề cổ đông quan tâm và quyền lợi được hưởng.

2.4. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT và những người có liên quan của Thành viên đó, giao dịch giữa công ty và công ty trong đó TV HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

3. Đánh giá hoạt động năm 2022:

3.1. Đánh giá chung hoạt động của Công ty năm 2022:

Năm 2022, với sự quyết tâm của Ban Lãnh đạo và CBCNV, Công ty đã tận dụng những thuận lợi, khắc phục những khó khăn, tìm kiếm các cơ hội, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2022 như sau:

- Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh đều đảm bảo tuyệt đối an toàn, số giờ làm việc an toàn Công ty trong năm là 2.194.567 giờ.

- HĐQT cùng Ban điều hành Công ty chỉ đạo quyết liệt nhằm duy trì, thực hiện tốt các dịch vụ truyền thống và mở rộng các thị trường mới phù hợp với định hướng phát triển của Công ty hoàn thành chỉ tiêu doanh thu năm 2022 đã đề ra.

- Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động được duy trì.

Ngoài những kết quả đã đạt được trong năm qua, Công ty vẫn còn những khó khăn, hạn chế:

- Năm 2022, là năm có nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với các dự án/gói thầu của dịch vụ cơ khí, đặc biệt là dự án Hóa dầu Miền Nam (Dự án Long Sơn) khi phải chịu nhiều ảnh hưởng bởi tác động khách quan và chủ quan như: khả năng quản lý, triển khai dự án lớn, công nghệ khó còn hạn chế, chi phí nhân lực và vật tư tăng cao, Tổng thầu có nhiều thay đổi về thiết kế và vật tư cung cấp không kịp thời cho thi công,... Dự án chậm tiến độ kéo dài, âm dòng tiền lớn làm suy giảm hiệu quả SXKD chung của toàn Công ty. Nguyên nhân của việc chậm tiến độ, thua lỗ được xác định do chủ quan

và các rủi ro không lường trước được trong giai đoạn đàm phán và triển khai Hợp đồng cũng như hậu quả của việc bùng phát dịch Covid-19, dịch sốt xuất huyết, đơn giá nguyên vật liệu tăng cao, nhà thầu phụ dừng thực hiện một số hạng mục, khó khăn trong việc huy động nguồn lực lao động...

- Hiệu quả tăng lên từ các dịch vụ khác không đủ bù lỗ cho Dự án Long Sơn nên chỉ tiêu lợi nhuận năm 2022 không đạt kế hoạch đề ra.

3.2. Hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, các Thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền và theo phân công của HĐQT với trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng vì lợi ích của các Cổ đông và sự phát triển của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành trách nhiệm chung trong các hoạt động của HĐQT, các Thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ được giao cho từng Thành viên với kết quả cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định hiện hành trong việc chỉ đạo thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ đến các Thành viên HĐQT; chỉ đạo tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác của HĐQT; chỉ đạo giám sát Ban Giám đốc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ, HĐQT; chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên HĐQT.

- Thành viên HĐQT được giao phụ trách các lĩnh vực SXKD đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến công tác quản trị, điều hành nội bộ; triển khai kế hoạch SXKD, giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2022 của Công ty.

- Các thành viên HĐQT đã có những đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các quy chế/quy định quản lý nội bộ chung; theo dõi, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp; giám sát, đánh giá công tác cải tiến hệ thống quản lý, công tác giao dịch, quan hệ với các cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan; phê duyệt, giám sát các hợp đồng, giao dịch với người liên quan theo quy định.

- Ngoài việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

STT	Thành viên	Lĩnh vực phụ trách	Chế độ làm việc
1	Ông Lê Văn Ngà	Phụ trách chung công tác của HĐQT, thay mặt HĐQT ký các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng và thực hiện chiến lược của Công ty.	Chuyên trách



STT	Thành viên	Lĩnh vực phụ trách	Chế độ làm việc
		Đôn đốc các thành viên HĐQT triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.	
2	Ông Phạm Hùng Phương	Phụ trách chung công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc Công ty - Người đại diện theo pháp luật.	Kiểm nhiệm
3	Ông Tô Ngọc Thụ	Giám sát công tác điều độ sản xuất trong dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, công tác cơ giới hóa, nâng cao năng suất trong lĩnh vực khai thác cảng. Giám sát công tác an ninh quốc phòng, hoạt động đoàn thể, hội cựu chiến binh, xã hội từ thiện và hoạt động phong trào (thể thao, văn hóa, giao lưu với các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội). Giám sát công tác tổ chức và phối hợp với các cơ quan ban ngành tại địa phương trong các hoạt động nội chính (an ninh, phong trào, hoạt động đoàn thể, giao lưu v.v).	Kiểm nhiệm
4	Ông Vũ Thanh Khiêm	Giám sát công tác thương mại, thị trường, phát triển kinh doanh đối với mảng dịch vụ cơ khí, công nghiệp, O&M. Giám sát lĩnh vực kỹ thuật, phát triển các dịch vụ mới của Công ty.	Kiểm nhiệm

3.3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT năm 2022:

Tiền lương, thù lao và các chi phí hoạt động của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2022, chi tiết thù lao của HĐQT năm 2022 như sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Thù lao, phụ cấp và lợi ích khác trước thuế (VNĐ)
1	Ông Lê Văn Ngà	Chủ tịch HĐQT	974.791.137
2	Ông Phạm Hùng Phương	Thành viên	1.013.959.137
3	Ông Tô Ngọc Thụ	Thành viên	752.109.545
4	Ông Vũ Thanh Khiêm	Thành viên	36.000.000

3.4. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc năm 2022:

Năm 2022, Ban Giám đốc Công ty đã thể hiện sự quyết liệt, nỗ lực cao nhất trong quá trình điều hành hoạt động SXKD, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty, tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội cổ đông, HĐQT; HĐQT đánh giá cao nỗ lực của tập thể Ban Giám đốc giúp Công ty PTSC Thanh Hóa hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2022.

II. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2023:

Trong năm 2023, dự báo thị trường vẫn còn nhiều diễn biến khó lường, bên cạnh những yếu tố thuận lợi nhất định vẫn còn những khó khăn, thách thức đối với thị trường truyền thống cũng như thị trường mới.

Với mục tiêu phát triển ổn định, bền vững các dịch vụ cốt lõi, từng bước nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh và chuyên nghiệp hóa các dịch vụ. Từ những kết quả đạt được trong năm 2022 và các nhận định, đánh giá cơ hội, thách thức trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra chương trình công tác năm 2023 như sau:

1. Phê duyệt nội dung chương trình và chỉ đạo tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

2. Chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:

Hỗ trợ Ban điều hành để tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 và các nội dung được Đại hội cổ đông phê duyệt phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

Mọi hoạt động SXKD với thái độ, tinh thần tận tâm, chuyên nghiệp. Trong đó chú trọng các nội dung sau:

2.1. Nhiệm vụ tổng quát:

- Phát triển đột phá dịch vụ Cơ khí trở thành dịch vụ mũi nhọn của các dịch vụ cốt lõi.
- Triển khai thành công gói thầu Turnaround lần 1 cho NSRP.
- Sẵn sàng các giải pháp tối ưu hiệu suất sử dụng cầu cảng, đảm bảo khối lượng hàng thông qua cảng đạt trên 4,5 triệu tấn.
- Chủ động trong mọi tình huống, vận hành tuyệt đối an toàn, hiệu quả Đội tàu lai dắt phục vụ NSRP.
- Thực hiện thành công chuyển đổi số, tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong SXKD.
- Hoàn thiện, áp dụng hiệu quả các bộ định mức kinh tế kỹ thuật đối với từng dịch vụ.

2.2. Nhiệm vụ cụ thể:

❖ *Xây dựng chiến lược:*

- Nâng cao chất lượng công tác dự báo và lập kế hoạch.
- Xây dựng thương hiệu Công ty gắn liền với thương hiệu PTSC.
- Xây dựng chiến lược phát triển từng lĩnh vực và chiến lược tổng thể Công ty.

❖ *Xây dựng nguồn lực, công nghệ:*

- Đào tạo, bồi dưỡng, thu hút được nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, dài hạn của Công ty nói chung, chú trọng dịch vụ có hàm lượng kỹ thuật khó, công nghệ cao.
- Áp dụng sơ đồ tổ chức tiên tiến, hiệu quả và năng động, định biên lao động tối ưu.

8014
CÔNG
CỔ PH
I VỤ KÍ
PTS
IANH I
CW T.

- Tập trung phát triển, đầu tư đồng bộ, có chiều sâu về công nghệ, hạ tầng, thiết bị cho các dịch vụ lõi.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án chuyển đổi số

❖ *Văn hoá doanh nghiệp:*

Áp dụng rộng rãi, có hệ thống và hiệu quả Quy tắc Văn hoá Công ty, Quy tắc Văn hoá PTSC và Cẩm nang Văn hoá PetroVietNam vào cuộc sống và mọi hoạt động sxkd đến từng người lao động.

- Nâng cao, củng cố lòng trung thành của Người lao động đối với Công ty.

- Hình thành văn hoá ứng xử với người khác và thiên nhiên như cách mình mong muốn nhận được.

- Nâng cao nhận thức phát triển đi đôi với bảo vệ môi trường và có trách nhiệm với cộng đồng - xã hội.

❖ *Hệ thống:*

Xây dựng hệ thống quản lý cho mọi hoạt động sxkd, đặc biệt các dịch vụ có hợp đồng/thời gian thi công dài hạn, tích chất phức tạp, bị chi phối bởi nhiều yếu tố, có nhiều rủi ro,...

Liên tục cải tiến hệ thống; xây dựng được hệ thống định mức kỹ thuật, hệ thống đánh giá khoa học về hiệu suất, năng suất,...

❖ *Thị trường:*

- Giữ vững và mở rộng thị trường dịch vụ cho NSRP; Căn cứ càng cần có những giải pháp đột phá về công nghệ, năng xuất, an toàn và môi trường để có được vị thế tốt cho hàng hoá xuất khẩu; Nâng cao chất lượng marketing để sớm nắm bắt được thông tin các dự án đầu tư vào KKT Nghi Sơn, đặc biệt là các dự án về hoá dầu, năng lượng, công nghiệp,....;

- Quyết tâm cao nhất cùng Tổng công ty thắng thầu các dự án tiềm năng trong và ngoài ngành.

- Chú trọng thị trường nước ngoài để xuất khẩu các cấu kiện/sản phẩm cơ khí.

❖ *Tối ưu hoá công cụ hỗ trợ:*

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh để kịp thời nhân rộng các hoạt động tiên tiến, hiệu quả, cũng như kịp thời nhận diện rủi ro, đưa ra giải pháp phù hợp và nhanh chóng thực thi nhằm giảm thiểu tối đa tác động xấu.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư, dự án kinh doanh, tính toán để phân bổ các chỉ tiêu đầu tư phù hợp, đảm bảo hoàn thành công tác đầu tư theo các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo sâu sát, quyết liệt công tác mở rộng thị trường, tìm kiếm hợp đồng, dịch vụ, đặc biệt các dịch vụ có hàm lượng kỹ thuật cao, các dịch vụ của Nhà máy lọc dầu, các dự án EPC. Đồng thời hợp tác chiến lược với các đối tác có năng lực, kinh nghiệm trong và ngoài nước để phát triển, mở rộng thị trường các loại hình dịch vụ cốt lõi.

3. Chỉ đạo Ban điều hành quyết liệt thực hiện tốt các giải pháp tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Áp dụng tối đa cơ chế trả lương khoán sản phẩm dựa trên định mức KTKT đã được thiết lập vào hoạt động sxkd nói chung, đặc biệt là các dự án.

- Thực hiện tốt công tác hợp lý hoá, tối ưu và tổ hợp nguồn lực, tiết giảm chi phí.

- Xây dựng chính sách nhất quán, đồng bộ để đồng hành dài hạn, hiệu quả, trách nhiệm với đối tác, khách hàng.

- Thúc đẩy phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu kỹ các dự án tham gia đấu thầu để có giải pháp hay, sáng tạo về tiến độ, an toàn, kỹ thuật và giá dự thầu cạnh tranh nhằm nâng cao tỷ trọng trúng thầu, đặc biệt là các dự án lớn trong ngành.

- Rà soát lại các hạng mục đầu tư để thực hiện dừng, giãn đầu tư, mua sắm các trang thiết bị chưa thực sự cần thiết. Thúc đẩy nhanh các dự án cấp thiết, cần phải đầu tư để đáp ứng được nhu cầu thực tế cũng như đón đầu cơ hội khi thị trường sôi động trở lại. Đánh giá thời điểm đầu tư phù hợp để đón đầu được xu hướng giảm giá đầu vào của nguyên vật liệu.

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh các dự án trọng điểm: Chuyển nhượng dự án Khu DVĐK Tổng hợp tại Nghi Sơn của Tập đoàn cho PTSC; Dự án Tổ hợp, cơ khí, bảo dưỡng; Các Dự án kho bãi; Các dự án đầu tư thiết bị nâng hạ cho Căn cứ cảng, đầu tư máy móc thiết bị cho O&M và cơ khí.

4. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy chế, quy định của Công ty.

5. Tăng cường chỉ đạo hoàn thiện công tác quản trị rủi ro doanh nghiệp, quản trị rủi ro dự án. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý các nguồn lực như nhân lực, tài sản, nguồn vốn.

6. Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông/Nhà đầu tư theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và các bên có lợi ích liên quan.

7. Đảm bảo thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động. Tăng cường chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023

STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.100,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,11



STT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	40,00
5	Đầu tư	Tỷ đồng	460,59
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	16,81
7	Thu nhập người lao động	Triệu đồng	Không thấp hơn năm 2022

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc;
- Các Phòng/Xưởng;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN NGÀ

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023**

**PHẦN I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022**

I. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Đánh giá chung:

Trong năm 2022, xung đột quân sự Nga - Ukraine kèm theo đó là các biện pháp trừng phạt kinh tế mạnh của phương Tây cũng như những phản ứng của Nga đã gây ra tác động tiêu cực toàn diện, sâu sắc đến kinh tế thế giới, Việt Nam và Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (Công ty) cũng không ngoại lệ. Cụ thể:

- Giá xăng dầu tăng cao: Do nguồn cung xăng dầu trong nước mới chỉ đáp ứng được khoảng 70 - 80% nhu cầu tiêu dùng. Khi giá xăng dầu thế giới tăng cũng đồng nghĩa giá xăng dầu trong nước tăng dẫn tới chi phí logistics, chi phí SXKD tăng làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty;

- Giá vật tư tăng cao cùng với việc cấm vận thương mại đối với một số quốc gia và vùng lãnh thổ làm đứt gãy chuỗi cung ứng vật tư, vật liệu cho việc thi công các công trình công nghiệp dẫn đến một số dự án chậm tiến độ kéo dài, chi phí tăng cao;

- Năm 2022, cơ bản Dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát nhưng lại gây khó khăn khi nhiều dự án lớn tại khu vực Vũng Tàu bắt đầu tái khởi động trở lại và tạo sức hút lao động từ Dự án Long Sơn, dẫn đến nguồn lực bị biến động do đơn giá cạnh tranh dẫn tới chi phí lao động tăng cao và tiến độ dự án kéo dài;

- Giá cả các mặt hàng đầu vào cho sản xuất hàng xuất khẩu tăng cao làm cho các doanh nghiệp sản xuất có xu hướng thu hẹp sản xuất, do đó nguồn cung hàng hóa xuất khẩu giảm. Thực tế cho thấy lượng hàng hóa xuất khẩu thông qua Cảng năm 2022 chỉ bằng 95,26% so với năm 2021.

- Trước những khó khăn, thử thách đó. Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp, tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, huy động mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành một cách quyết liệt nhằm duy trì và thực hiện tốt các dịch vụ, đẩy mạnh các hoạt động marketing tìm kiếm các hợp đồng dịch vụ mới, thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả SXKD. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 như sau:

1.1. Doanh thu thực hiện:

Doanh thu thực hiện năm 2022 đạt: **953,60 tỷ đồng**, đạt **113,66 %** so với kế hoạch năm.

1.2. Lợi nhuận thực hiện:

Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt: **29,03 tỷ đồng**, đạt **74,44 %** so với kế hoạch năm.



Tình hình thực hiện các hoạt động SXKD năm 2022 chi tiết như sau:

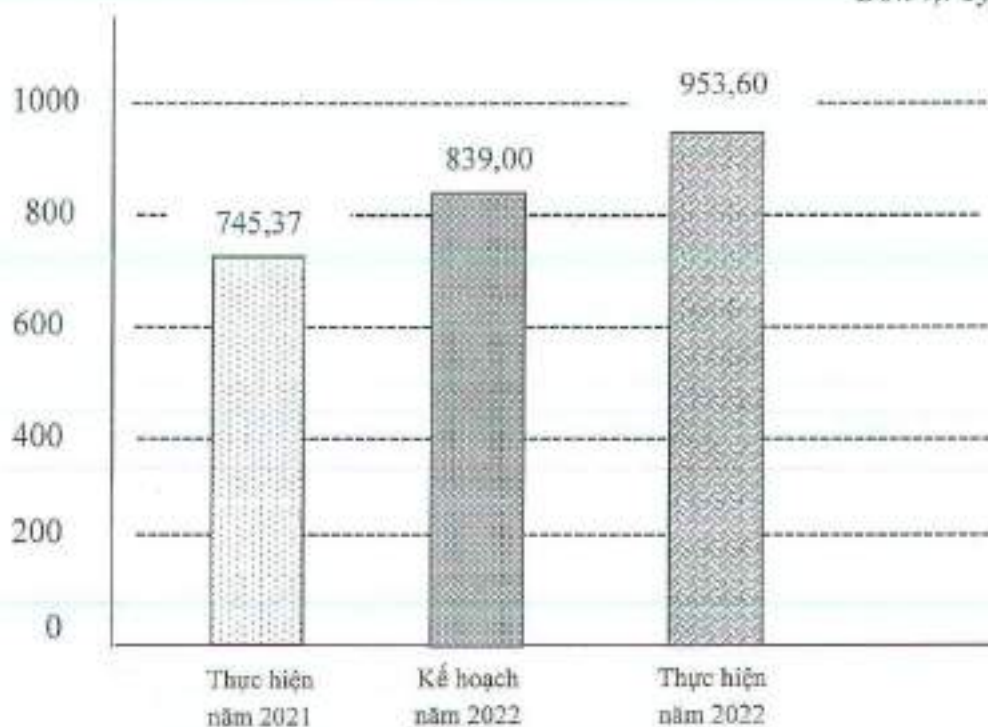
Đvt: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH so với KH năm 2022 (%)	Tỷ lệ TH năm 2022 với TH năm 2021
		(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1	Doanh thu (Tỷ đồng)	745,37	839,00	953,60	113,66%	127,94%
<i>1.1</i>	<i>Doanh thu hoạt động SXKD</i>	735,19	832,00	942,10	113,23%	128,14%
	Trong đó:					
-	Dịch vụ căn cứ cảng và logistics	237,58	224,79	244,97	108,98%	103,11%
+	Căn cứ cảng	163,03	128,32	179,18	139,63%	109,91%
+	Logistics	74,55	96,46	65,79	68,20%	88,25%
-	Dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp	187,12	320,00	248,88	77,78%	133,00%
-	Tàu dịch vụ	150,73	137,00	206,61	150,81%	137,07%
-	Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M)	143,36	114,21	192,03	168,14%	133,94%
-	Dịch vụ khác	20,56	36,00	49,61	137,80%	241,29%
<i>1.2</i>	<i>Doanh thu tài chính và thu nhập khác</i>	10,18	7,00	11,49	164,41%	112,87%
2	Lợi nhuận trước thuế	39,47	39,00	29,03	74,44%	73,55%
3	Lợi nhuận sau thuế	36,92	37,05	27,46	74,11%	74,38%
4	Nộp ngân sách	27,78	10,95	12,83	117,16%	46,18%
5	Thu nhập bình quân (VNĐ/người – tháng)	17,00	Không thấp hơn năm 2021	16,95		99,70%

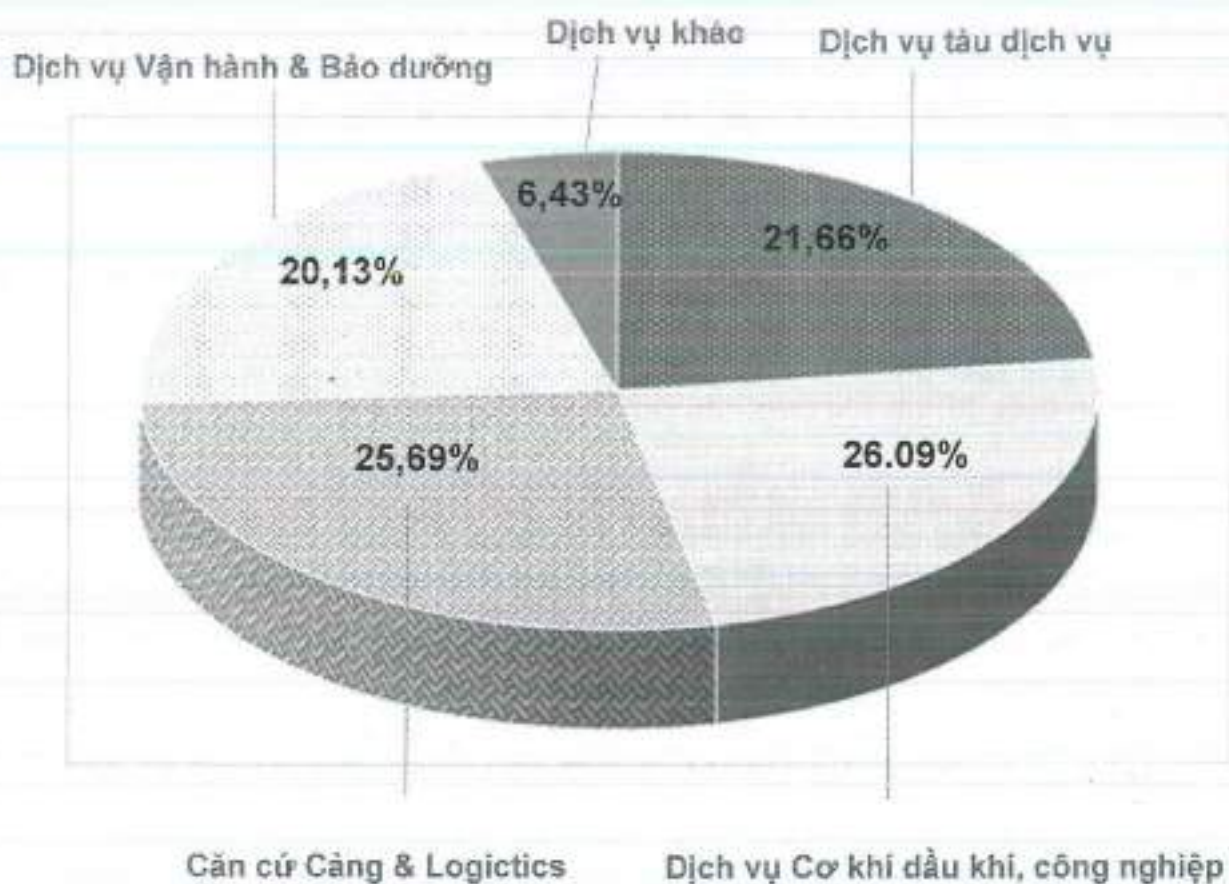
1.3. Biểu đồ so sánh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

BIỂU ĐỒ SO SÁNH DOANH THU NĂM 2021, 2022

Đơn vị: Tỷ đồng

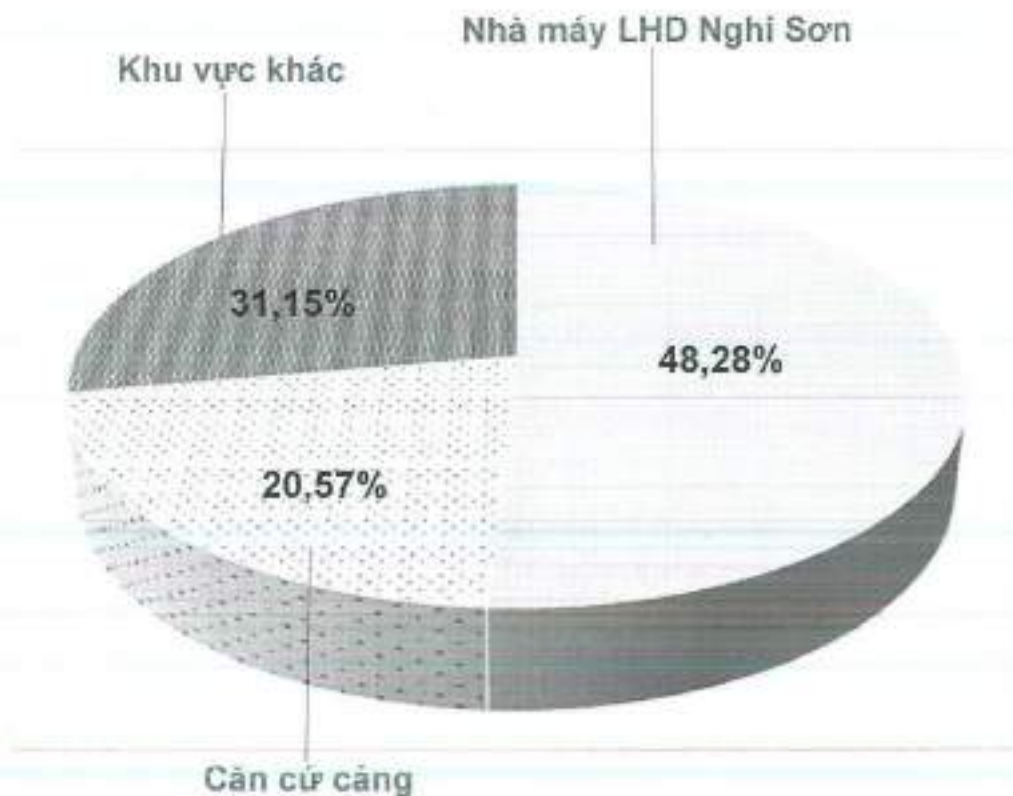


BIỂU ĐỒ DOANH THU THEO TỪNG LOẠI HÌNH DỊCH VỤ NĂM 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN
 DỊCH VỤ KỸ THUẬT
 PTSC
 ANH HÒA
 CÔNG TY

BIỂU ĐỒ TỶ TRỌNG DOANH THU THEO TỪNG KHU VỰC/KHÁCH HÀNG



2. Đánh giá chi tiết các lĩnh vực hoạt động năm 2022:

2.1. Dịch vụ căn cứ Cảng và Logistics:

2.1.1. Đối với dịch vụ căn cứ Cảng

- Năm 2022, trước những ảnh hưởng của lạm phát, chiến tranh Nga - Ukraina và đặc biệt là sự siết chặt room tín dụng đối với thị trường bất động sản, cùng với sự ra đời và đưa vào khai thác của Cảng Tổng hợp Quốc tế Gama, Cảng Tổng hợp Long Sơn đã tăng sự cạnh tranh và là nguyên nhân làm suy giảm lượng hàng thông qua cảng như: Cliket, than, đá, vật liệu thép...do phải chia sẻ nguồn hàng với các Cảng khác trong khu vực.

- Sự hạn chế về hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là hạ tầng bến cảng so với các đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề trong khu vực (Tổng chiều dài bến Cảng PTSC Thanh Hóa: 390 m trong khi tổng chiều dài bến Cảng Tổng hợp Long Sơn: 500 m, Cảng Quốc tế Đại Dương: 750 m, Cảng Tổng hợp Quốc tế Nghi Sơn là 1.547 m) là một khó khăn lớn đối với Công ty trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng yêu cầu khách hàng và mở rộng thị trường trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Tuy nhiên, Công ty đã tăng cường nâng cao công tác quản lý, điều hành thông qua việc xây dựng lại các định mức kinh tế - kỹ thuật và tiếp tục thực hiện giao khoán đối với dịch vụ căn cứ Cảng đã góp phần duy trì ổn định lượng hàng hóa thông qua cảng so với các năm trước. Kết quả đạt được đối với dịch vụ căn cứ Cảng, cụ thể:

- Khối lượng hàng hóa thông qua Cảng trong năm 2022 đạt 4.559.119 tấn bằng 123,22 % so với kế hoạch năm 2022 và bằng 99,82 % so với cùng kỳ năm 2021, trong đó:

+ Hàng xuất nhập khẩu đạt: 2.739.883 tấn, chiếm 60,10 % sản lượng hàng hóa thông qua và bằng 98,24 % so với cùng kỳ năm 2021.

+ Hàng nội địa đạt: 1.819.235 tấn, chiếm 41,11 % sản lượng hàng hóa thông qua và bằng 104,35 % so với cùng kỳ năm 2021.

STT	DIỄN GIẢI	SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA						
		(Triệu tấn)						
		Cảng PTSC Thanh Hóa	Cảng QT Nghi Sơn	Cảng Đại Dương	Cảng Long Sơn	Cảng Gama (Cảng CT)	Cảng Quang Trung	Tổng cộng
1	Tháng 01	0,357	0,786	0,906	-	-	0	2,049
2	Tháng 02	0,194	0,370	0,568	-	-	0	1,132
3	Tháng 3	0,431	0,602	0,800	0,045	-	0	1,878
4	Tháng 4	0,324	0,699	0,760	0,134	-	0	1,916
5	Tháng 5	0,503	0,829	0,779	0,180	-	0	2,291
6	Tháng 6	0,361	0,655	0,476	0,158	-	0	1,650
7	Tháng 7	0,402	0,522	0,471	0,270	0,055	0	1,720
8	Tháng 8	0,378	0,388	0,472	0,245	0,043	0	1,526
9	Tháng 9	0,425	0,625	0,411	0,210	0,039	0	1,709
10	Tháng 10	0,333	0,458	0,399	0,200	0,032	0	1,422
11	Tháng 11	0,408	0,523	0,436	0,218	0,056	0	1,641
12	Tháng 12	0,411	0,465	0,423	0,226	0,035	0	1,554
TỔNG CỘNG:		4,559	6,787	6,817	1,912	0,291	0	20,366

Bảng 1: Bảng so sánh sản lượng hàng hóa thông qua các cảng năm 2022

2.1.2 Đối với dịch vụ Logistics:

Trong năm 2022, các bộ phận trong Công ty đã phối hợp thực hiện thành công dịch vụ Logistics cho gói thầu Air gas Duct, cụ thể: vận chuyển vật tư từ Dung Quất - PTSC Thanh Hóa, vận chuyển thành phẩm từ PTSC Thanh Hóa - Nhiệt điện Vũng Áng 2. Ngoài ra tiếp tục nghiên cứu, làm việc với khách hàng để thực hiện chuỗi logistics cho các hàng hóa qua cảng như: vận ép, quặng từ Lào, gỗ viên nén.

Có thể nói trong năm 2022, lĩnh vực căn cứ Cảng và Logistics là điểm sáng, đóng góp lớn vào kết quả SXKD của Công ty, cụ thể: Doanh thu dịch vụ căn cứ Cảng và Logistics năm 2022 đạt 244,97 tỷ đồng, bằng 108,98 % kế hoạch năm và bằng 103,11 % so với năm 2021.

2.2. Dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp:

Năm 2022, là năm có nhiều khó khăn, thách thức lớn đối với các dự án/gói thầu của dịch vụ cơ khí, đặc biệt là dự án Tổ hợp hóa dầu Miền Nam Việt Nam (Dự án Long Sơn) khi phải chịu nhiều ảnh hưởng bởi tác động khách quan và chủ quan như: Chịu ảnh

hương do dịch bệnh Covid 19, vật tư sắt thép, nhiên liệu tăng giá phi mã ... sau dịch bệnh còn gặp khó khăn trong công tác huy động nguồn lao động do các gói thầu của nhiều dự án đồng loạt khởi động trở lại, từ đó đã tạo ra sức hút nguồn lao động lớn dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong việc huy động nhân lực triển khai dự án. Cụ thể:

Đối với dự án Tổ hợp hóa dầu Miền Nam Việt Nam, Công ty vẫn đang bám sát, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ Ban dự án Long Sơn để đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm hoàn thành và bàn giao cho Chủ đầu tư. Tiến độ tổng thể của dự án đến hết năm 2022 đạt 98%, trong đó: Hạng mục SMP đạt 96%, Hạng mục EPC Tank đạt 100%. Dự án chậm tiến độ kéo dài, âm dòng tiền lớn làm suy giảm hiệu quả SXKD chung của toàn Công ty. Nguyên nhân của việc chậm tiến độ, thua lỗ được xác định do các rủi ro không lường trước được trong giai đoạn đàm phán và triển khai Hợp đồng cũng như hậu quả của việc bùng phát dịch Covid-19, dịch sốt xuất huyết, đơn giá nguyên vật liệu tăng cao, nhà thầu phụ dừng thực hiện một số hạng mục, khó khăn trong việc huy động nguồn lực lao động... Ban Giám đốc và các Phòng ban trong Công ty thời gian qua luôn bám sát, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ Ban dự án Long Sơn để đẩy nhanh tiến độ thi công, kiểm soát hạn chế tối đa các chi phí phát sinh, phân đấu hoàn thành các mốc tiến độ do Tổng thầu TPSK yêu cầu để nhận được 6 triệu USD thưởng và sớm hoàn thành dự án để bàn giao cho Chủ đầu tư.

Đối với các Dự án/gói thầu khác thực hiện trong năm 2022 như: Dự án Nam sông Hậu, dự án Nhiệt điện Long Phú, dự án Tango,... đều đã hoàn thành và nghiệm thu, bàn giao công trình cho Chủ đầu tư trong tháng 12/2022.

Bên cạnh những Dự án/gói thầu đã và đang thực hiện trong năm 2022, để có công việc tiếp nối cho năm 2023 và các năm tiếp theo, Công ty đang tiếp cận và chào giá cho một số dự án/gói thầu: Dự án điện rác Bắc Ninh; Dự án Nhiệt điện Quảng Trạch I; Dự án gia công chế tạo subtion bucket – Nhà máy điện gió; Gói thầu kho bồn Anh Phát mở rộng; Gói thầu gia công chế tạo Module cho tổng thầu Samsung Engineering ...vv.

Doanh thu dịch vụ cơ khí năm 2022 không đạt so với kế hoạch do các nguyên nhân:

- Một số dự án/gói thầu do ảnh hưởng bởi các điều kiện khách quan - chủ quan nên chủ đầu tư đã giãn tiến độ triển khai so với kế hoạch ban đầu;
- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, giá nguyên vật liệu tăng cao và khó khăn trong việc huy động nguồn lực lao động sau dịch bệnh dẫn đến các dự án/gói thầu bị chậm tiến độ;
- Một số gói thầu đã hoàn thành trong giai đoạn cuối năm 2022 nhưng vẫn chưa được khách hàng nghiệm thu, thanh toán;

Doanh thu dịch vụ cơ khí dầu khí, công nghiệp năm 2022 đạt 248,88 tỷ đồng; bằng 77,78% so với kế hoạch năm và bằng 133,00% so với năm 2021.

2.3. Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M)

Trong năm 2022, dịch vụ vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa O&M đã có nhiều bước tiến tích cực. Doanh thu mang lại cho dịch vụ O&M năm 2022 đạt 192,03 tỷ đồng bằng 168,14% so với kế hoạch năm tăng 25,34 % so với thực hiện năm 2021. Ngoài thực hiện an toàn, đảm bảo chất lượng các gói thầu bảo dưỡng sửa chữa cho nhà máy NSRP, Công ty còn có nhiều Dự án/gói thầu ở những thị trường xa được ký mới. Cụ thể:

Đối với gói thầu Turnaround lần 1 của NSRP (TA-23): Ngày 20/05/2022 Công ty đã ký Hợp đồng với NSRP. Việc trúng được gói thầu TA-23 là thành công lớn nhất của Công ty kể từ khi mảng dịch vụ O&M được hình thành đến nay, đây là bước tiến dài trên

con đường phát triển và khẳng định vị thế của PTSC Thanh Hóa đối với các khách hàng trong và ngoài nước trong lĩnh vực O&M.

Đối với gói thầu E&I Hồ điều hòa của NSRP: Công ty đã tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành và bàn giao Chủ đầu tư trong tháng 12/2022.

Đối với dịch vụ bảo dưỡng ngoài khơi các công trình hàng hải NSRP: Tiếp tục thực hiện an toàn, hiệu quả các Hợp đồng bảo dưỡng sửa chữa các công trình hàng hải của NSRP.

Công ty đã thực hiện chào giá và đàm phán thương mại thành công cho phần dịch vụ bổ sung theo yêu cầu của NSRP (Additional work): thay thế ống nối nhập dầu thô Floating hose của SPM, hiện đang trong quá trình thực hiện thủ tục ký Change Order. Dự án bắt đầu được thực hiện từ tháng 12/2022.

Đối với nhà máy Đạm Ninh Bình: Công ty đã hoàn thành và bàn giao cho nhà máy Đạm Ninh Bình các hạng mục của các gói thầu đã ký Hợp đồng trong năm 2022. Hiện tại đang theo dõi, phối hợp với nhà máy trong thời gian bảo hành và theo dõi công tác thanh quyết toán phần phát sinh còn lại.

Các gói thầu khác như: Tank Cleaning, GRE/GRP, STG#4, STG Turning, SPM maintenance, cung cấp spare parts cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn đang tiếp tục triển khai thực hiện theo tiến độ Hợp đồng.

Song song với việc tổ chức triển khai an toàn, hiệu quả các gói thầu nêu trên, Công ty đang tiếp tục bám sát kế hoạch của NSRP, Đạm Ninh Bình, NS2PC, Micco TB, GE để tham gia chào thầu các gói thầu Daily maintenance và đấu thầu lại gói GTG, chào giá cung cấp rotor cho STG4, làm sạch và tháo STG3,... Bên cạnh đó công tác Marketing và đấu thầu tiếp tục được thực hiện như gói thầu bảo dưỡng lifting cho NS2PC, bảo dưỡng motor cho NS2PC.

Doanh thu dịch vụ vận hành & bảo dưỡng trong năm 2022 đạt 192,03 tỷ đồng, bằng 168,14 % kế hoạch năm và bằng 133,94 % so với năm 2021.

2.4. Tàu dịch vụ:

Trong năm 2022, Doanh thu dịch vụ tàu năm 2022 có mức tăng trưởng cao so với kế hoạch năm 2022 và thực hiện năm 2021 là do giá xăng dầu tăng và giữ ở mức cao trong thời gian dài dẫn tới doanh thu kinh doanh nhiên liệu gói thầu tăng cao, cụ thể:

Công ty đã hoàn thành đăng kiểm trung gian cho 8/8 tàu lai dật và đón thành công, tuyệt đối an toàn 33 chuyến tàu VLCC, 1160 chuyến tàu hàng cập/dời cảng NSRP.

Tiếp tục triển khai công tác hỗ trợ bảo dưỡng các Công trình hàng hải của Nhà máy NSRP và hỗ trợ tuần tra, trực an ninh, an toàn khu vực gần bờ, khu vực phao SPM. Tất cả dịch vụ đều được thực hiện an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

Ngày 06/11/2022, Tổng công ty đã tổ chức chào mừng 2 triệu giờ làm việc an toàn của Dự án Cung cấp Dịch vụ hàng hải phục vụ Nhà máy NSRP.

Doanh thu Tàu dịch vụ trong năm 2022 đạt 200,00 tỷ đồng, bằng 145,99 % kế hoạch năm và bằng 132,68 % so với năm 2021.

2.5. Dịch vụ khác:

Các dịch vụ cho thuê kho bãi, kinh doanh nhiên liệu, cân và giao nhận hàng hóa, dịch vụ cung cấp nước ngọt, nhu yếu phẩm, vệ sinh hầm hàng... vẫn được triển khai với các khách hàng có nhu cầu.

Doanh thu dịch vụ khác trong năm 2022 đạt 49,61 tỷ đồng, bằng 137,80 % kế hoạch năm và bằng 241,29 % so với năm 2021.

3. Công tác đầu tư:

Với sự quyết tâm và nỗ lực vượt lên những khó khăn còn tồn tại, trong năm 2022 PTSC Thanh Hóa đã có những đột phá về công tác đầu tư phát triển cũng như tháo gỡ những nút thắt đối với các dự án xây dựng cơ bản đang gặp vướng mắc trong suốt nhiều năm qua với tổng giá trị giải ngân đầu tư trong năm 2022 đạt 59,42 tỷ đồng đạt 16,27 % kế hoạch.

Trong đó:

3.1 Về đầu tư xây dựng cơ bản:

3.1.1 Dự án Đầu tư khai thác cảng và dịch vụ dầu khí tổng hợp tại Khu kinh tế Nghi Sơn: Ngày 26/10/2022, Tập đoàn dầu khí Việt Nam đã có văn bản số 6146/DKVN-HĐTV gửi Văn phòng Chính phủ báo cáo làm rõ thêm các nội dung theo quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 39/NĐ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ về Quy chế làm việc của Chính phủ.

3.1.2 Dự án Nhà công vụ phục vụ vận hành và mở rộng cảng Nghi Sơn:

Sau hơn 10 năm kể từ khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư từ năm 2011 đến nay Dự án đã và đang được triển khai đầu tư đồng bộ. Hiện tại, hạng mục hạ tầng kỹ thuật bao gồm: san nền, cấp thoát nước, điện ngoài nhà, giao thông nội bộ đã được thi công hoàn thành. Nhà thầu đang triển khai tiếp theo hạng mục Nhà điều hành theo thiết kế đã được phê duyệt cũng như triển khai thủ tục đầu tư cho các hạng mục còn lại như: Cư xá 3 tầng, Hội trường và Canteen...

3.1.3 Dự án Tổ hợp cơ khí-bảo dưỡng:

Dự án đã hoàn thiện quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, trích lục bản đồ khu đất và bàn giao mốc, hồ sơ liên quan cho Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng để thông báo thu hồi đất, xác định nguồn gốc đất và thực hiện chi trả bồi thường theo quy định. Tuy nhiên, do kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thị xã Nghi Sơn (trong đó bao gồm đất của dự án) chưa được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt nên Hội đồng chưa có cơ sở triển khai. Hiện tại, Công ty đã báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND thị xã Nghi Sơn, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn & Khu công nghiệp xin phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đối với Dự án và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thị xã Nghi Sơn. Tuy nhiên, hiện tại các ngành liên quan vẫn chưa thực hiện được.

3.1.4 Dự án đầu tư xây dựng nâng cao năng lực kho/bãi cho dịch vụ căn cứ cảng và Logistics:

Năm 2022, Công ty đã hoàn thành đầu tư nâng cấp và đưa vào khai thác sử dụng 2,2 ha bãi, đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng. Song song đó, triển khai đầu tư nâng cấp 2,1 ha hạ tầng thi công cho xưởng khí, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng vào đầu năm 2023.

Ngoài ra, cuối năm 2022 Công ty cũng đang tổ chức triển khai đầu tư 2500 m² nhà kho với hình thức tự thực hiện đối với hạng mục kết cấu thép được gia công, chế tạo tại xưởng.

Tổng giá trị giải ngân đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022 đạt 33,59 tỷ đồng, đạt 18,49 % kế hoạch năm 2022.

3.2. Về công tác đầu tư phương tiện, thiết bị.

Trong năm 2022, công tác đầu tư nâng cao năng lực phương tiện, thiết bị được Công ty đặc biệt quan tâm, các phương tiện, thiết bị đầu tư đều là những thiết bị cấp thiết được Công ty ưu tiên đầu tư và đưa vào phục vụ SXKD kịp thời, phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư. Cụ thể:

- Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng 01 xe nâng 25 tấn, góp phần nâng cao năng lực xếp dỡ cho căn cứ cảng, đặc biệt là xếp dỡ hàng tôn cuộn.

- Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng các thiết bị gia công cơ khí, thiết bị phục vụ cho công tác O&M đã làm thay đổi diện mạo và nâng cao năng lực gia công, chế tạo cho Xưởng cơ khí cũng như xưởng O&M được khách hàng, đối tác trong và ngoài nước đánh giá cao.

Tổng giá trị giải ngân đối với các thiết bị cấp thiết, ưu tiên đầu tư đạt 33,89 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch.

II. Công tác khác:

1. Thương mại và thị trường

Tiếp tục tăng cường công tác marketing và thu hút khách hàng có nhu cầu sử dụng tàu có trọng tải lớn đến 70.000 DWT giảm tải vào xếp dỡ hàng hóa. Song song, triển khai hiệu quả dịch vụ chuyển tải tại khu neo để thu hút nguồn hàng vào cảng PTSC Thanh Hóa.

Tiếp tục tăng cường giao diện với NSRP để mở rộng phạm vi công việc các gói thầu mà Công ty đang triển khai thực hiện cũng như gia hạn hợp đồng các gói thầu hết hạn trong thời gian tới.

Chủ động phối hợp với phòng Quản lý Đầu tư Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn để tiếp cận thông tin các nhà đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn để marketing cung cấp dịch vụ.

Hỗ trợ các khách hàng có khối lượng hàng hóa xuất nhập khẩu lớn, ổn định. Tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu hàng hóa, qua đó chủ động nguồn hàng hóa cho căn cứ cảng.

Tiếp tục tăng cường công tác Marketing, bám sát kế hoạch của nhà máy NSRP, Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Đạm Ninh Bình, Mico Thái Bình để tham gia chào các gói thầu Dailly maintenance, sửa chữa ống GRE/GRP, STG, chào giá cung cấp rotor cho STG4, cung cấp spare parts cho NSRP, v.v...

Chủ động và tích cực phối hợp với các đơn vị mạnh trong nước cũng như tăng cường hợp tác quốc tế để tìm kiếm cơ hội tham dự thầu các gói thầu cung cấp dịch vụ vốn là thế mạnh của Công ty, Tổng công ty và các đơn vị thành viên. Trong đó, chú trọng các gói thầu về điện gió, bảo dưỡng chuyên sâu, duy tu nạo vét các tuyến luồng, các gói thầu về cung cấp dịch vụ hàng hải, spare parts...

2. Nhân sự, tiền lương

Tiếp tục thực hiện cơ chế trả lương khoán cho dịch vụ căn cứ cảng, góp phần nâng cao trách nhiệm, tính chủ động trong công tác marketing tìm kiếm khách hàng, qua đó nâng cao hiệu quả khai thác cảng.

Sử dụng chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc cho Công ty, đặc biệt là nguồn nhân lực cho các loại hình dịch vụ O&M và dịch vụ Cơ khí.

Nghiên cứu tái cấu trúc tổng thể Công ty đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện và tình hình phát triển của Công ty trong giai đoạn tới.

3. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Duy trì cập nhật các kỹ năng và kiến thức mới cho CBCNV, đặc biệt là các kiến thức về pháp luật chuyên môn, đảm bảo các hoạt động chuyên môn tuân thủ quy định pháp luật.

Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng tay nghề cho người lao động thông qua việc đào tạo kèm cặp tại nơi sản xuất. Triển khai tổ chức đào tạo nội bộ: an toàn cơ bản cho người lao động, nâng cao tay nghề thợ vận hành, tin học văn phòng,...

Xây dựng và đào tạo đội ngũ kế cận làm nguồn lực cho Công ty, cùng cố và phát triển nền tảng văn hóa doanh nghiệp theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp.

4. An sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể

Tổ chức trao quà Tết cho các địa phương điều kiện kinh tế còn khó khăn.

Phát động Tết trồng cây nhân dịp đầu xuân năm mới và được tất cả các CBCNV trong Công ty tham gia hưởng ứng nhiệt tình.

Phát động phong trào “rèn luyện thể thao – nâng cao sức khỏe”, Công ty đã tổ chức thành công “Hội thao Chào mừng kỷ niệm 13 năm thành Công ty” nhằm nâng cao thể chất và tinh thần cũng như tạo sân chơi lành mạnh, giao lưu học hỏi cho CBCNV.

Kết hợp chặt chẽ với các tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên trong công tác SXKD và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV, thực hiện tốt quy chế dân chủ.

5. Hệ thống quản lý Sức khỏe - An toàn - Chất lượng – Môi trường

Áp dụng hệ thống quản lý tích hợp sức khỏe an toàn môi trường chất lượng theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018 vào thực tiễn.

Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo tuyệt đối an toàn trong SXKD dịch vụ. Rác thải sinh hoạt và rác độc hại được thu gom, quản lý và xử lý theo đúng quy định.

6. Công tác chuyển đổi số

Trong năm 2022, công tác chuyển đổi số được coi là một nhiệm vụ trọng tâm đối với Ban chuyên đổi số của Công ty. Đến nay, Công ty đã triển khai được một số phần mềm mang lại hiệu quả đáng kể phục vụ công tác quản lý và điều hành hoạt động SXKD nằm trong đề án chuyển đổi số của Công ty, cụ thể:

Phần mềm quản lý, điều hành văn bản và ký số: Phần mềm quản lý điều hành và ký số đảm bảo an toàn thông tin văn bản, đảm bảo tính pháp lý của văn bản trên môi trường mạng góp phần giảm thời gian, chi phí đi lại, thay đổi tác phong, lề lối làm việc từ giải quyết công việc trên giấy tờ sang giải quyết công việc trên môi trường điện tử giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất lao động, giảm thời gian và tiết kiệm chi phí trong phục vụ công tác văn thư lưu trữ của Công ty.

Phần mềm kế toán tài chính Fast Business Online: Phần mềm đã được triển khai và đưa vào sử dụng từ 01/01/2022. Đáp ứng các yêu cầu báo cáo quản trị phục vụ công tác điều hành, xử lý thông tin tài chính nhanh chóng như kế toán tổng hợp, kế toán vốn bằng tiền, công nợ phải thu, công nợ phải trả, quản lý TSCĐ, CCDC, quản lý dự án, báo cáo tài chính, dòng tiền, lập ngân sách, báo cáo thuế... để Ban lãnh đạo ra quyết định chính xác kịp thời.

Nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý khai thác cảng: Phòng ĐDSX, Phòng Thương mại và Phòng TCHC đã làm việc với nhà cung cấp phần mềm để xác định yêu cầu bảo trì, chỉnh sửa nâng cấp chức năng như: Biên bản kết toán giao hàng với tàu, báo cáo tally kho bãi, biên bản kết toán kho bãi, danh mục phương án xếp dỡ, biên bản kết toán tàu, báo cáo tổng hợp hàng hóa thông qua cảng (báo cáo quản trị), sản lượng tính lương, kết nối phần mềm trạm cân với Hải quan kết xuất hàng xuất nhập khẩu.

7. Cải tiến, sáng kiến

Thực hiện công tác sáng kiến, cải tiến toàn Tổng công ty, Công ty đã và đang nỗ lực phát huy công tác sáng kiến, cải tiến và đạt được nhiều thành tích đáng kể góp phần nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí trong công tác hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn

vị. Hiện tại, Công ty đã thực hiện được 96/87 sáng kiến cải tiến đạt 110% so với kế hoạch năm 2022. Tổng giá trị làm lợi đạt 2.775.496.320 đồng.

PHẦN II KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2023

I. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu:

1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục giữ vững mảng dịch vụ căn cứ cảng và dịch vụ tàu lai dắt, tập trung công tác đầu tư hạ tầng, thiết bị và nguồn lực đủ mạnh cho công tác phát triển lĩnh vực sửa chữa bảo dưỡng O&M, gia công chế tạo cơ khí, phần đầu trở thành 1 mắt xích quan trọng trong chiến lược phát triển các dự án năng lượng tái tạo ngoài khơi của Tổng công ty trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng đang là xu thế chính hiện nay, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, để tối ưu hoạt động SXKD, nâng cao sức cạnh tranh và đạt được những lợi ích thiết thực thông qua chuyển đổi số, đảm bảo đủ công ăn việc làm và đời sống vật chất cho người lao động.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

2.1 Kế hoạch tài chính năm 2023:

DVT: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	542,50
+	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
+	Trong đó, tỷ lệ tham gia của TCT	%	54,69
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.100,00
2.1	Doanh thu từ SXKD	Tỷ đồng	1.096,00
+	Dịch vụ căn cứ Cảng & Logistics	Tỷ đồng	231,00
+	Dịch vụ cơ khí dầu khí và xây dựng	Tỷ đồng	400,00
+	Dịch vụ vận hành và bảo dưỡng (O&M)	Tỷ đồng	250,00
+	Tàu dịch vụ	Tỷ đồng	165,00
+	Dịch vụ khác	Tỷ đồng	50,00
2.2	Doanh thu tài chính	Tỷ đồng	4,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,11
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	40,00
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	16,81

33
HÀ
PH
IC
HC
- 11

2.2 Kế hoạch vốn đầu tư năm 2023

ĐVT: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	460,59
+	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	218,94
+	Đầu tư phương tiện thiết bị	Tỷ đồng	241,65
2	Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	460,59
+	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	201,27
+	Vốn Vay/ khác	Tỷ đồng	259,31

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

Xác định rằng năm 2023 khó khăn và thách thức vẫn còn tiếp tục kéo dài và đây cũng là khó khăn chung của toàn xã hội. Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Tập thể Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục thực hiện chỉ đạo điều hành với phương châm “Quản trị biến động, tối ưu hóa các nguồn lực, thực hiện tiết kiệm triệt để, nỗ lực vượt khó, nắm bắt cơ hội”. Để thực hiện điều đó, Công ty thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể như sau:

1. Giải pháp thị trường:

+ Đối với thị trường hàng hóa thông qua cảng: tiếp tục có các giải pháp duy trì và giữ chân các khách hàng truyền thống có lượng hàng hóa thông qua cảng lớn, đồng thời nghiên cứu chính sách thu hút lại các khách hàng đã từng sử dụng dịch vụ của Công ty và mở rộng các dịch vụ mới đối với hàng gỗ viên nén và các dịch vụ, mặt hàng khác.

+ Đối với công tác đấu thầu, tìm kiếm các công việc cho lĩnh vực cơ khí: Bố trí nguồn lực đủ mạnh để chủ động tham gia chào thầu các dự án tiềm năng trong lĩnh vực công nghiệp, năng lượng tái tạo ngoài khơi đặc biệt là các công việc chế tạo hàng siêu trường, siêu trọng, module.... cho các dự án trong và ngoài nước, phát huy lợi thế về vị trí địa lý của Công ty.

+ Đối với khách hàng NSRP: Đây là khách hàng lớn, quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ O&M cũng như Tàu lai đất vì vậy cần có cách thức tiếp cận riêng, hiệu quả để duy trì các hợp đồng dịch vụ đã ký, ngoài ra thường xuyên bám sát thông tin từ Nhà máy để chủ động tham gia chào thầu đối với công việc mới phát sinh. Đối với phương án hợp tác khai thác cảng container của Nhà máy phần đầu mở được tuyến container ngay trong năm 2023.

2. Xây dựng và chuẩn bị kỹ phương án triển khai gói thầu bảo dưỡng tổng thể lần I cho Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn, đảm bảo tối ưu hóa nguồn lực về con người và phương tiện thiết bị an toàn, hiệu quả, có giải pháp dự phòng trong trường hợp Gói thầu bị trễ tiến độ, không để phát sinh các rủi ro làm ảnh hưởng đến uy tín, hiệu quả SXKD của Công ty.

3. Tái cấu trúc lại lĩnh vực cơ khí, bao gồm nhưng không giới hạn việc quy hoạch lại xưởng, bãi chế tạo, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để phát triển năng lực gia công chế tạo các mặt hàng xuất khẩu, module, hàng siêu trường, siêu trọng phục vụ các dự án công nghiệp, năng lượng tái tạo ngoài khơi nhằm phát huy tối đa lợi thế của Công ty.

4. Quản lý chặt chẽ công tác đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi phù hợp với nhu cầu thị trường,

nâng cao năng lực cạnh tranh. Chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị cho căn cứ cảng, đặc biệt tiến độ đầu tư cho xưởng cơ khí phải kịp thời, đúng tiến độ để có đủ năng lực đảm nhận một phần việc dự án Điện gió của Tổng công ty, dự án chế tạo module cho Samsung ... và các dự án/gói thầu tiềm năng Công ty đang đàm phán trong tương lai.

5. Tiếp tục duy trì, cải tiến và áp dụng có hiệu quả hơn nữa Hệ thống quản lý chất lượng trong mọi hoạt động SXKD của đơn vị, đảm bảo từng bước đưa các loại hình dịch vụ đạt chuẩn quốc tế.

6. Tăng cường tuyển dụng lao động có tay nghề kỹ thuật cho O&M và Cơ khí, trong đó ưu tiên nguồn lao động sau khi kết thúc dự án Tổ hợp hóa dầu Long Sơn, kết hợp giữa tuyển dụng và đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao tỷ trọng tự thực hiện cho từng gói thầu/dự án.

7. Triển khai xây dựng các tiêu chí đánh giá KPIs sát với thực tế giúp việc đánh giá, phân loại nhân viên hiệu quả hơn, đồng thời thực hiện khoán tiền lương cho tất cả các bộ phận trong Công ty.

8. Nghiên cứu triển khai xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật về chi phí cho tất cả các lĩnh vực dịch vụ, đặc biệt là các chi phí có tính chất thường xuyên, nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát chi phí.

9. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và áp dụng cho mọi hoạt động SXKD, tăng cường kiểm soát nội bộ, triệt để tiết kiệm trong quản lý, giảm chi phí, nâng cao sức cạnh tranh, đặc biệt là thiết lập các quy trình quản lý dự án chặt chẽ, linh hoạt nhằm nâng cao hiệu quả các dự án.

10. Tăng cường tuyên truyền cho người lao động hiểu rõ hơn về những khó khăn, thách thức của Công ty trong thời kỳ mới, qua đó nhận được sự chia sẻ của người lao động đối với các quyết sách của Công ty trong giai đoạn khó khăn như hiện nay.



PHẦN III CÁC KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:

Năm 2023, Công ty xác định sẽ có những thuận lợi và khó khăn đan xen, cơ hội thị trường tiềm năng mở ra cho Công ty nhiều cơ hội tiếp cận cung cấp dịch vụ nhưng hạn chế, khó khăn yêu cầu đòi hỏi giải quyết trong dài hạn là một thách thức đối với Công ty.

Mặt khác, năng lực hạ tầng, thiết bị của lĩnh vực căn cứ cảng vẫn chưa có nhiều sự cải thiện để nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh do công tác đầu tư hạ tầng vẫn chưa thể triển khai vì còn gặp nhiều khó khăn về pháp lý của KCN tàu thủy Nghi Sơn tiếp nhận từ Vinahsin vẫn chưa thể giải quyết nhanh chóng và dứt điểm. Đây là những khó khăn, thách thức mà Công ty tiếp tục phải đối diện trong năm 2023.

Để hỗ trợ Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đề ra, Công ty kính đề nghị Tổng công ty quan tâm xem xét đề nghị sau đây:

- Kính đề nghị Tổng công ty hỗ trợ thúc đẩy Tập đoàn sớm hoàn thiện chuyển nhượng dự án Đầu tư khai thác cảng và dịch vụ dầu khí tổng hợp tại Khu kinh tế Nghi Sơn tiếp nhận từ Vinashin để sớm có cơ sở thực hiện đầu tư hạ tầng nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh cho các hoạt động SXKD;

- Kính đề nghị Tổng công ty tiếp tục hỗ trợ Đơn vị sớm hoàn thành Dự án Tổ Hợp Hóa dầu Miền Nam Việt Nam cũng như nhận được incentive từ TPSK và chủ đầu tư;

- Kính đề nghị Tổng công ty giao 1 phần công việc chế tạo các hạng mục công việc của dự án điện gió ngoài khơi của Orsted trong trường hợp Tổng công ty được giao thầu, giúp cho Công ty có cơ hội phát triển năng lực gia công chế tạo, đồng thời Công ty mong muốn trở thành một mắt xích quan trọng trong chuỗi giá trị Năng lượng tái tạo ngoài khơi của Tổng công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng/Xưởng;
- Lưu: VT, KHĐT.



GIÁM ĐỐC

PHẠM HÙNG PHƯƠNG

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 05 năm 2023.

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

PHẦN I
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2022

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát của PTSC Thanh Hóa gồm có 03 thành viên, trong đó:

- Ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Nguyễn Thanh Thuận - Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Nguyễn Thị Duyên - Thành viên Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát (BKS) đã tổ chức 04 cuộc họp để thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

+ Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

+ Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế quản lý của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;

+ Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo tài chính, phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn;

+ Tham gia kiểm tra công tác quản lý tại Công ty, giám sát việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra đối với đơn vị; xem xét, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất, phạm vi và kết quả kiểm toán.

+ Định kỳ hàng quý tổng kết lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Công ty; đánh giá việc chấp hành các Quy định của Pháp luật Nhà nước của Công ty. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, thông qua các hình thức giám sát nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

- Ban Kiểm soát của Công ty đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các Thành viên Ban Kiểm soát và các Thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức trách, nhiệm vụ theo phân công.

- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 là: Thù lao của Trưởng ban kiểm soát kiêm nhiệm với mức: 3.000.000 đồng/tháng, Thù lao của Thành viên BKS kiêm nhiệm với mức: 2.000.000 đồng/tháng; Chi phí hoạt động và các lợi ích khác được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty, quy định hiện hành. Không áp dụng mức phụ cấp, thù lao kiêm nhiệm đối với các chức danh được Tổng công ty PTSC cử, giới thiệu tham gia Ban Kiểm soát tại PTSC Thanh Hóa (Phụ lục 1 kèm theo).

3. Báo cáo hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát

Ngày 22/04/2022 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được tổ chức thành công. Ngay sau đó BKS đã họp bầu Trưởng ban kiểm soát và tiến hành phân công công việc cụ thể cho từng thành viên BKS để triển khai nhiệm vụ (Phụ lục 2 kèm theo).

Từng thành viên trong BKS theo kế hoạch công tác, nhiệm vụ được phân công, đồng thời làm việc trực tiếp tại đơn vị đã có những đánh giá và kiến nghị được tổng hợp lại tại các Báo cáo giám sát hàng quý khi BKS thực hiện cuộc kiểm tra giám sát.

Với quyền hạn, nhiệm vụ và kế hoạch công tác đã đề ra, năm 2022 Ban KS và từng thành viên BKS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đã thẩm định báo cáo kết quả SXKD năm 2022 của Công ty và tổng nhất đánh giá, kết quả cụ thể như sau:

- Kết quả giám sát, đánh giá về giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó, giao dịch giữa Công ty và Công ty trong đó TV HĐQT, giám đốc, người điều hành khác của DN là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: **Trong năm 2022 không có các giao dịch này.**

- Trong năm 2022, tổng doanh thu thực hiện đạt 953,59 tỷ đồng, đạt 113,67% kế hoạch năm và bằng 127,94% so với năm 2021; Lợi nhuận trước thuế 29,03 tỷ đồng, đạt 74,44 % kế hoạch năm và bằng 74,38% so với năm 2021.

Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022:

Dvt: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2022	Thực hiện		Tỷ lệ % TH so với	
			Năm 2022	Năm 2021	KH năm 2022	TH năm 2021
1	Vốn điều lệ	400,00	400,00	400,00	100%	100%
2	Tổng doanh thu	839,00	953,59	745,37	113,66%	127,93%
2.1	Doanh thu hoạt động SXKD	832,00	942,10	735,19	113,23%	128,14%
2.2	Doanh thu tài chính và thu nhập khác	7,00	11,49	10,18	164,14%	112,87%
3	Lợi nhuận trước thuế	39,00	29,03	39,47	74,44%	73,55%
4	Lợi nhuận sau thuế	37,05	27,46	36,92	74,12%	74,38%

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2022	Thực hiện		Tỷ lệ % TH so với	
			Năm 2022	Năm 2021	KH năm 2022	TH năm 2021
5	Lợi suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	9,26%	6,86%	9,10%	-	-

- Cơ cấu vốn góp tại thời điểm 31/12/2022:

Đvt: tr. đồng

STT	Tên công ty	Cơ cấu vốn góp			Tổng cộng
		PTSC	Các cổ đông khác	PVCB Capital	
1	PTSC Thanh Hóa	218.773	6.227	175.000	400.000
	Tỷ lệ %	54,69%	1,56%	43,75%	100,00%

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm phương tiện, thiết bị

Tổng giá trị thực hiện đầu tư trong năm 2022 đạt 59,42 tỷ đồng đạt 16,27 % kế hoạch. Trong đó các dự án lớn đang triển khai như:

- Dự án Đầu tư khai thác cảng và dịch vụ dầu khí tổng hợp tại Khu kinh tế Nghi Sơn: Ngày 26/10/2022, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có văn bản số 6146/DKVN-HĐTV gửi Văn phòng Chính phủ báo cáo làm rõ thêm các nội dung theo quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 39/NĐ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ về Quy chế làm việc của Chính phủ. Hiện tại, PTSC Thanh Hóa vẫn đang bám sát các bên liên quan để thúc đẩy việc chuyển nhượng dự án, sớm có cơ sở thực hiện đầu tư dự án.

- Dự án Nhà công vụ phục vụ vận hành và mở rộng cảng Nghi Sơn: Hạng mục hạ tầng kỹ thuật bao gồm: san nền, cấp thoát nước, điện ngoài nhà, giao thông nội bộ đã được thi công hoàn thành. Nhà thầu đang triển khai tiếp theo hạng mục Nhà điều hành theo thiết kế đã được phê duyệt cũng như triển khai thủ tục đầu tư cho các hạng mục còn lại như: Cư xá 3 tầng, Hội trường và Canteen...

- Dự án Tổ hợp cơ khí-bảo dưỡng: Dự án đã hoàn thiện quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, trích lục bản đồ khu đất và bàn giao mốc, hồ sơ liên quan cho Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng để thông báo thu hồi đất, xác định nguồn gốc đất và thực hiện chi trả bồi thường theo quy định. Tuy nhiên, do kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thị xã Nghi Sơn (trong đó bao gồm đất của dự án) chưa được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt nên Hội đồng chưa có cơ sở triển khai. Hiện tại, Công ty đã báo cáo UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND thị xã Nghi Sơn, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn & Khu công nghiệp xin phê duyệt kế hoạch sử dụng đất đối với Dự án.

- Dự án đầu tư xây dựng nâng cao năng lực kho/bãi cho dịch vụ căn cứ cảng và Logistics: Năm 2022, Công ty đã hoàn thành đầu tư nâng cấp và đưa vào khai thác sử dụng 2,2 ha bãi, đáp ứng kịp thời yêu cầu của khách hàng. Song song đó, triển khai đầu tư nâng cấp 2,1 ha hạ tầng thi công cho xưởng cơ khí, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng vào đầu năm 2023.

Ngoài ra, cuối năm 2022 Công ty cũng đang tổ chức triển khai đầu tư 2500 m2 nhà kho với hình thức tự thực hiện đối với hạng mục kết cấu thép được gia công, chế tạo tại xưởng.

Về công tác đầu tư phương tiện, thiết bị:

- Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng 01 xe nâng 25 tấn, góp phần nâng cao năng lực xếp dỡ cho căn cứ cảng, đặc biệt là xếp dỡ hàng tôn cuộn.

- Hoàn thành đầu tư và đưa vào sử dụng các thiết bị gia công cơ khí, thiết bị phục vụ cho công tác O&M đã làm thay đổi diện mạo và nâng cao năng lực gia công.

chế tạo cho Xưởng cơ khí cũng như xưởng O&M được khách hàng, đối tác trong và ngoài nước đánh giá cao.

3. Công tác quản lý tài chính:

- Công ty thực hiện quản lý tài chính tuân thủ các quy định của Nhà nước;
- Cân đối được nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư của Công ty trong năm 2022;
- Thực hiện theo dõi và quản lý dòng tiền riêng biệt cho từng Dự án.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2023:

Công ty đã đề ra những mục tiêu kinh tế chính cho kế hoạch năm 2023 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	400,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.100,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,11
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	40,00
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	10,00

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022:

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2022 và thống nhất như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2022 đã phản ánh tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

2. Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

3. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH PwC Việt Nam thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Ý kiến của kiểm toán như sau: *"Theo ý kiến của chúng tôi, BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty cho năm kết thúc tài chính cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."*

4. Các chỉ tiêu về doanh thu vượt kế hoạch, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và sau thuế không đạt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

5. Chỉ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh tại ngày 31/12/2022 đều lớn hơn 1, điều này cho thấy Công ty vẫn đảm bảo an toàn cho việc trả nợ.

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty là ổn định và đảm bảo được khả năng tự chủ về tài chính.

IV. BÁO CÁO GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC

1. Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng Quản trị và Giám đốc Công ty tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2. Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong năm 2022 đã tuân thủ Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022.

3. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành các loại văn bản, trong đó có 11 Nghị quyết/Quyết định liên quan đến các vấn đề sản xuất kinh doanh, công tác tiền lương, đầu tư. Tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định, ban hành các chỉ thị, nghị quyết kịp thời để chỉ đạo điều hành Ban Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ sxkd được phê duyệt. Việc ban hành các chỉ thị nghị quyết đúng trình tự, thẩm quyền.

4. Ban Giám đốc Công ty luôn làm việc tích cực với tinh thần và trách nhiệm cao. Đã triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, cũng như các nghị quyết trong năm của HĐQT Công ty. Tổ chức các cuộc họp giao ban thường kỳ hoặc đột xuất để chỉ đạo điều hành các phòng ban, bộ phận trong hoạt động sản xuất kinh doanh và giải quyết những vấn đề phát sinh.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1. Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty; Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

2. Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022 để phối hợp. Ban kiểm soát xem xét kết quả kiểm tra, giám sát nội bộ, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH PwC Việt Nam, xem xét ý kiến phản hồi của Ban lãnh đạo Công ty. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát đã được gửi đến Hội đồng quản trị Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông.

3. Ban kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Đại hội đồng cổ đông. Các báo cáo của Ban kiểm soát liên quan đến Công ty đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

VI. CÔNG TÁC RÀ SOÁT, KIỂM TRA VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU LỰC VÀ HIỆU QUẢ CỦA HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ, KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CẢNH BÁO SỚM CỦA CÔNG TY.

Công ty đã triển khai hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm thông qua các chốt chặn kiểm soát, quy trình, quy định nội bộ của Công ty. Các phòng ban chức năng trong công ty theo nhiệm vụ chuyên môn của mình đã tham mưu đề xuất các ý kiến xây dựng cho Ban điều hành công ty tại các cuộc họp giao ban định kỳ hoặc đột xuất nhằm mục tiêu hoàn thành tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua. Ban Kiểm soát đã kiến nghị tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc thường xuyên

rà soát, cập nhật theo Quy định hiện hành của Pháp luật và của Tổng công ty để ngăn ngừa rủi ro của đơn vị, rút kinh nghiệm các vấn đề phát hiện từ các đoàn thanh kiểm tra.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty trình Đại hội; Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

2. Năm 2023, để hoàn thành được kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kính đề nghị Công ty:

- Thực hiện kiểm soát tốt chi phí SXKD đặc biệt là chi phí giá vốn nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Tổng công ty, của Công ty đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ SXKD;
- Thực hiện đầy đủ các kết luận và kiến nghị của các đoàn kiểm tra;
- Tìm mọi giải pháp tháo gỡ khó khăn trong triển khai dự án Tổ hợp hóa dầu Miền Nam, làm việc với CĐT và TCT để giảm thiểu rủi ro cho đơn vị;
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng công ty PTSC, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam để sớm hoàn thành thủ tục chuyển giao Dự án NMDT Nghi Sơn.

PHẦN II KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2023

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo Quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 giao, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

1. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước. Giám sát công tác kiểm soát nội bộ của Công ty.

2. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

3. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2023. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty.

4. Đánh giá về giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với TV HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của Doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó, giao dịch giữa Công ty và công ty trong đó TV HĐQT, giám đốc, người điều hành khác của DN là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch (nếu có).

5. Phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý vốn Chủ sở hữu.

6. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại Công ty.

7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên và các quy định nội bộ của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

Kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát;
- Lưu : VT, Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thành Trung



Phụ lục 1: THỦ LAO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Số tháng	Tổng thu nhập (VNĐ)
1	Nguyễn Thành Trung	Trưởng Ban Kiểm soát	22/4/2022	31/12/2022	08	TCT chi trả
2	Hoàng Sĩ Hiếu	Thành viên BKS	01/01/2022	22/4/2022	4	8.000.000
3	Nguyễn Thị Duyên	Thành viên BKS	01/01/2022	31/12/2022	12	24.000.000
4	Nguyễn Thanh Thuận	Thành viên BKS	22/4/2022	31/12/2022	08	16.000.000
	Cộng					48.000.000

Phụ lục 2: PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Nguyễn Thành Trung - Trưởng Ban kiểm soát

Có đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ được quy định theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ khác.

Phụ trách chung, chịu trách nhiệm toàn diện về mọi hoạt động của Ban kiểm soát trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Cụ thể:

- Thực hiện các nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát được quy định theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Phê duyệt chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hàng quý, năm và đột xuất theo yêu cầu, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
- Phân công, điều chỉnh nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát phù hợp với năng lực, sở trường và điều kiện thực tế tại PTSC Thanh Hóa với mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ chung của Ban kiểm soát;
- Triệu tập cuộc họp của Ban kiểm soát định kỳ hoặc bất thường (dưới hình thức trực tiếp hoặc Online) theo yêu cầu nhiệm vụ chung;
- Kiểm tra hồ sơ, chứng từ tài liệu liên quan đến công tác TCKT khi cần thiết hoặc theo yêu cầu;
- Xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thông qua,
- Kiểm tra, tổng hợp các báo cáo đánh giá và kiến nghị của các thành viên Ban kiểm soát. Ban hành các Báo cáo kiểm tra, giám sát;
- Chủ trì lập báo cáo kiểm tra, giám sát hàng quý, năm. Trực tiếp thực hiện thẩm định nội dung: Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo tình hình tài chính;
- Tham gia các cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty khi cần thiết và phù hợp với thực tế kiểm nhiệm;
- Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát của Công ty/Tổng công ty. Tham gia các buổi kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán... Trong trường hợp không tham gia được có thể yêu cầu các thành viên tham dự và có báo cáo cụ thể;
- Thay mặt Ban kiểm soát ký và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

2. Ông Nguyễn Thanh Thuận - Thành viên Ban kiểm soát

Có đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ được quy định theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ khác.

Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông PTSC Thanh Hóa về nhiệm vụ được phân công, cụ thể như sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát được quy định theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Xây dựng kế hoạch, thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo nhiệm vụ được phân công. Đảm bảo hoàn thành kế hoạch chung trong năm đã được Đại hội đồng cổ đông PTSC Thanh Hóa thông qua;
- Tham gia xây dựng báo cáo kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý, năm và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông PTSC Thanh Hóa đối với những nội dung được phân công cho Trưởng Ban kiểm soát (bao gồm cả các kiến nghị);
- Trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra giám sát về những nội dung: Công tác công bố thông tin theo quy định hiện hành; Công tác tổ chức nhân sự, lao động tiền lương, chế độ chính sách với người lao động; Công tác trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ của Công ty;
- Trực tiếp kiểm tra giám sát việc chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị PTSC Thanh Hóa;
- Trực tiếp giám sát việc quản lý và điều hành đối với Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty (bao gồm: sự phối hợp, tính hợp pháp, hợp lý trong điều hành) để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Đầu mối kiểm tra việc chấp hành các nội quy, quy chế của đơn vị và của Tổng công ty. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực/hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
- Kiểm tra hồ sơ, chứng từ tài liệu liên quan đến công tác TCKT khi cần thiết hoặc theo yêu cầu;
- Đầu mối công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ tài liệu của Ban kiểm soát;
- Đầu mối giám sát chung về việc thực hiện các kết luận/kiến nghị/yêu cầu của Ban kiểm soát, của các cơ quan chức năng Nhà nước, của Tổng công ty;
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty;
- Tham dự đoàn kiểm tra, giám sát của Công ty và Tổng công ty khi có yêu cầu từ Trưởng Ban kiểm soát. Thực hiện kiểm tra giám sát và có văn bản báo cáo tới Trưởng Ban kiểm soát;
- Thực hiện nhiệm vụ khác khi được phân công.

3. Bà Nguyễn Thị Duyên - Thành viên Ban kiểm soát

Có đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ được quy định theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ khác.

Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông PTSC Thanh Hóa về nhiệm vụ được phân công, cụ thể như sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát được quy định theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- Xây dựng kế hoạch, thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo nhiệm vụ được phân công. Đảm bảo hoàn thành kế hoạch chung trong năm đã được Đại hội đồng cổ đông PTSC Thanh Hóa thông qua;

11/11/2024 14:11

- Tham gia xây dựng báo cáo kiểm tra giám sát định kỳ hàng quý, năm và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông PTSC Thanh Hóa đối với những nội dung được phân công cho Trường Ban kiểm soát (bao gồm cả các kiến nghị);
- Trực tiếp thực hiện công tác kiểm tra giám sát trong việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản, các trang thiết bị... phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Trực tiếp thực hiện kiểm tra, giám sát công tác dự án đầu tư dự án và quyết toán khi dự án hoàn thành;
- Kiểm tra hồ sơ, chứng từ tài liệu liên quan đến công tác TCKT khi cần thiết hoặc theo yêu cầu;
- Tham dự các cuộc họp của của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty khi có yêu cầu từ Trường Ban kiểm soát;
- Tham dự đoàn kiểm tra, giám sát của Công ty và Tổng công ty khi có yêu cầu từ Trường Ban kiểm soát. Thực hiện kiểm tra giám sát và có văn bản báo cáo từ Trường Ban kiểm soát;
- Thực hiện nhiệm vụ khác khi được phân công.



Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa hiện hành, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội xem xét và quyết định các nội dung sau:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam với một số chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	400.000
2	Tổng tài sản	Triệu đồng	877.052
3	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	953.60
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	29.033
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	27.459

Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán chi tiết như đính kèm.

Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN NGÀ

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TỜ TRÌNH
Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
và kế hoạch tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 304/NQ-TH-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2022:

Theo Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa đã được Công ty TNHH PwC Việt Nam kiểm toán phát hành, một số chỉ tiêu tài chính năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Đạt (%)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	400.000	400.000	100%
+	Vốn điều lệ đầu năm	Triệu đồng	400.000	400.000	100%
+	Vốn điều lệ cuối năm	Triệu đồng	400.000	400.000	100%
+	Vốn điều lệ bình quân năm	Triệu đồng	400.000	400.000	100%
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	839.000	953.000	113,67%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	39.000	29.033	74,44%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	37.050	27.459	74,11%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	9,26%	6,86%	
+	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ bình quân	%	9,26%	6,86%	
+	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ cuối năm	%	9,26%	6,86%	
6	Lợi nhuận được phân phối	Triệu đồng	37.050	27.459	74,11%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Căn cứ xây dựng phương án phân phối:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 304/NQ-TH-ĐHCD ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, cụ thể:

➤ Căn cứ vào tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong năm 2022, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 được xây dựng trình Đại hội theo nguyên tắc: Đảm bảo tỷ lệ cổ tức được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết nói trên; Đảm bảo trích đúng, trích đủ tỷ lệ các quỹ theo quy định của Điều lệ Công ty và có tích lũy bổ sung vốn sản xuất kinh doanh. Chi tiết phân chia lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	56.271	46.680
1.1	Lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	37.050	27.459
1.2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2021	Triệu đồng	19.221	19.221
2	Chia cổ tức thực hiện năm 2022 (7% vốn điều lệ)	Triệu đồng	28.000	28.000
-	Cổ tức đã tạm ứng (0% vốn điều lệ)	Triệu đồng	0	0
3	Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành bằng 15% lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	5.558	4.119
4	Quỹ đầu tư phát triển - Trích 30% lợi nhuận được phân phối năm 2022	Triệu đồng	11.115	8.238
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	11.598	6.323

3. Kế hoạch tài chính năm 2023:

3.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu: 1.100,00 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 42,11 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 40,00 tỷ đồng

3.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023:

Để tiếp tục thực hiện các biện pháp củng cố, bảo đảm khả năng về tài chính của Công ty trong tình hình hiện tại, Hội đồng quản trị đã xây dựng Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 trên nguyên tắc bảo đảm lợi ích cho các cổ đông, tập trung tối đa vốn bổ sung cho sản xuất kinh doanh. Với cơ sở trên, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Kế hoạch và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	400.000
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	42.110

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2023
3	Lợi nhuận thực hiện sau thuế TNDN	Triệu đồng	40.000
4	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	10,00 %
5	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2023	Triệu đồng	46.323
5.1	Lợi nhuận được phân phối năm 2023	Triệu đồng	40.000
5.2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022	Triệu đồng	6.323
+	Chia cổ tức 7% Vốn điều lệ	Triệu đồng	28.000
+	Quỹ khen thưởng - Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành bằng 15% lợi nhuận được phân phối năm 2023	Triệu đồng	6.000
+	Quỹ đầu tư phát triển - Trích 30% lợi nhuận được phân phối năm 2023	Triệu đồng	12.000
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Triệu đồng	323

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.



LÊ VĂN NGÀ

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa đã được Đại hội cổ đông thông qua ngày 09/4/2021.

Ban kiểm soát Công ty kính trình Đại hội xem xét, thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chung năm 2023;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chung tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi kiểm toán, kế hoạch kiểm toán của Công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất cụ thể về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty, bao gồm:

- ! Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- + Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam;
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.



- Kính trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc Cty;
- Lưu: VT, Thư ký Ctv.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thành Trung



Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TỜ TRÌNH Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ năm 2023 của Công ty

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung, một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (sau đây gọi là Luật sửa đổi số 03/2022/QH15”);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 304/NQ-TH-DHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (PTSC Thanh Hóa);

Căn cứ Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp cho PTSC Thanh Hóa ngày 25/5/2022;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 08 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp cho PTSC Thanh Hóa ngày 14/06/2022,

Để tuân thủ các quy định của Pháp luật, đồng thời bổ sung những nội dung phù hợp với thực tiễn quản lý và điều hành, Công ty đã tổ chức rà soát Điều lệ hiện hành, kính trình Đại hội cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

I. Cơ sở pháp lý và nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ năm 2023 của Công ty.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 304/NQ-TH-DHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa về nội dung thay đổi tên Công ty và bổ sung ngành, nghề kinh doanh. Công ty PTSC Thanh Hóa đã hoàn thành thủ tục pháp lý về việc thay đổi tên Công ty và bổ sung ngành, nghề kinh doanh với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cụ thể như sau:

+ Ngày 25/5/2022, PTSC Thanh Hóa đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của PTSC Thanh Hóa, chi tiết theo Phụ lục 1 Đính kèm.

+ Ngày 14/6/2022, PTSC Thanh Hóa đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 08 về việc thay đổi tên Công ty, chi tiết như Phụ lục 2 Đính kèm.

Ngoài ra, ngày 11/01/2022, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ nhất đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/3/2022, trong đó sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp năm 2020 về điều kiện để Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua.

II. Đề xuất:

Để đảm bảo việc thay đổi như trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty: **Nội dung dự thảo điều lệ như đính kèm.**

2. Giao cho Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa ký ban hành Điều lệ năm 2023 của Công ty sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, BGD;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ VĂN NGÀ

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021,

Để tuân thủ các quy định của Pháp luật, đồng thời bổ sung những nội dung phù hợp với thực tiễn quản trị và điều hành, Công ty đã tổ chức rà soát Quy chế hoạt động của BKS (Quy chế) hiện hành, kính trình Đại hội Cổ đông thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát: **Nội dung dự thảo Quy chế như đính kèm.**
2. Ủy quyền cho Ban Kiểm soát thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế theo các nội dung đề xuất và các nội dung khác (nếu có) trên cơ sở tuân thủ Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty hiện hành và thực tiễn của Công ty.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS; BGĐ ;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thành Trung

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT PTSC THANH HÓA

Thanh Hóa, tháng 05 năm 2023

MỤC LỤC

CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG	2
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	2
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt	2
CHƯƠNG II. KIỂM SOÁT VIÊN.....	2
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của BKS	2
Điều 4. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Kiểm soát viên	2
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Kiểm soát viên.....	2
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện Kiểm soát viên.....	3
Điều 7. Trưởng Ban kiểm soát.....	3
Điều 8. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên.....	3
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	4
Điều 10. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	4
Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	4
CHƯƠNG III. BAN KIỂM SOÁT	5
Điều 12. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS.....	5
Điều 13. Quyền được cung cấp thông tin của BKS.....	6
Điều 14. Trách nhiệm của BKS trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.....	6
CHƯƠNG IV. CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT	7
Điều 15. Cuộc họp của BKS.....	7
Điều 16. Biên bản họp BKS	7
CHƯƠNG V. BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH	7
Điều 17. Trình báo cáo hàng năm.....	7
Điều 18. Tiền lương và quyền lợi khác	8
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan.....	8
CHƯƠNG VI. MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT	8
Điều 20. Mối quan hệ giữa các Kiểm soát viên.....	8
Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành.....	9
Điều 22. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị.....	9
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	9
Điều 23. Hiệu lực thi hành.....	9
PHỤ LỤC: LƯU ĐỒ QUÁ TRÌNH KIỂM SOÁT	10

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của BKS và các Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của BKS được áp dụng cho BKS và các Kiểm soát viên.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và từ viết tắt

Quy chế này sử dụng và áp dụng các thuật ngữ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các từ viết tắt sau đây:

1. “**Công ty**” là Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa.
2. “**ĐHĐCĐ**” là Đại hội đồng cổ đông Công ty.
3. “**HDQT**” là Hội đồng quản trị Công ty.
4. “**BKS**” là Ban Kiểm soát Công ty.
5. “**GD**” là Giám đốc Công ty.
6. “**KSV**” là Kiểm soát viên Công ty.

CHƯƠNG II: KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của BKS

BKS làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của BKS chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình được phân công và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của BKS.

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Kiểm soát viên

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

2. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

4. Nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Trường hợp vi phạm quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Công ty hoặc người khác thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được do vi phạm phải hoàn trả cho Công ty.

6. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến BKS, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng Kiểm soát viên

1. Số lượng Kiểm soát viên tối đa là (03) người (bao gồm Trưởng Ban kiểm soát). Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên tối đa (05) năm kể từ ngày được bầu và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. BKS phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.

4. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục

thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và người quản lý khác;
 - d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
 - e) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - f) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong (03) năm liền trước đó;
 - g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, Kiểm soát viên công ty đại chúng theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và Công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty mẹ và tại Công ty.

Điều 7. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng BKS phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Trưởng BKS do BKS bầu trong số các Kiểm soát viên; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số.

3. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng BKS do Điều lệ Công ty quy định

Điều 8. Đề cử, ứng cử Kiểm soát viên

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên BKS, việc đề cử người vào BKS thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào BKS phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng Kiểm soát viên, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo tỷ lệ % sở hữu cổ phần quy định trong Điều lệ công ty làm ứng cử viên BKS. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, BKS và các cổ đông khác đề cử theo nguyên tắc phiếu bầu từ cao đến thấp.

c) Trường hợp số lượng ứng cử viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của BKS. Việc BKS đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

Điều 10. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm Kiểm soát viên trong trường hợp sau đây:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

3. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên BKS phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm Kiểm soát viên. Thông tin liên quan đến ứng cử viên BKS được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác;

e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

g) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;

h) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên BKS (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG III: BAN KIỂM SOÁT

Điều 12. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của BKS

1. BKS thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và (06) tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét số kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, BKS thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, BKS phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của BKS quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. BKS có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn (30) ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính Công ty, việc tuân thủ pháp luật của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, người quản lý khác trong các hoạt động.

20. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và cổ đông.

21. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và người điều hành doanh nghiệp khác, BKS phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của BKS và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trường BKS điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Quyền được cung cấp thông tin của BKS

1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;

b) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

c) Báo cáo của Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành.

2. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.

3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên hoặc BKS.

Điều 14. Trách nhiệm của BKS trong việc triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông

1. BKS có trách nhiệm thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn (30) ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a) Số thành viên Hội đồng quản trị, BKS còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật;
 - b) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp;
 - c) Khi có yêu cầu triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông của BKS nhưng Hội đồng quản trị không thực hiện.
2. Trường hợp BKS không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì BKS phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.
 3. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

CHƯƠNG IV: CUỘC HỌP BAN KIỂM SOÁT

Điều 15. Cuộc họp của BKS

1. BKS phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên.
2. BKS có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 16. Biên bản họp BKS

1. Biên bản họp BKS được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của BKS phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên.

CHƯƠNG V: BÁO CÁO VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hàng năm

1. Các Báo cáo của BKS tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm các nội dung sau đây:
 - a) Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
 - b) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên.
 - c) Thủ lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và từng Kiểm soát viên.
 - d) Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS; kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.
 - e) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
 - g) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và những người điều hành doanh nghiệp khác.
 - h) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty và các cổ đông.
 - i) Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm

2. Trường BKS là người điều phối công việc chung của BKS nhưng không có quyền chỉ phối các Kiểm soát viên.

Điều 21. Mọi quan hệ với Ban điều hành

BKS có mối quan hệ độc lập với ban điều hành Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của ban điều hành.

Điều 22. Mọi quan hệ với Hội đồng quản trị

BKS có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Công ty, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 7 Chương và 23 Điều, có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên 2023 của Công ty thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty.

2. Quy chế này thay thế cho Quy chế cũ có liên quan trước đây của Công ty.

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế này phải có chữ ký của Trường BKS hoặc trên 50% tổng số Kiểm soát viên mới có giá trị./.

3 T
H A
P T
3 C
H C
T T

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty (HDQT) kính trình một số nội dung như sau:

1. Nhân sự Hội đồng quản trị

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Tô Ngọc Thu do kết thúc nhiệm kỳ 2021 - 2023.
- Tiến hành bầu bổ sung 01 Thành viên Hội đồng quản trị từ danh sách ứng viên được lập (đính kèm) theo trình tự thủ tục quy định tại Quy chế bầu cử đã thông qua.

2. Nhân sự Ban Kiểm soát

- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên/Trưởng Ban Kiểm soát đối với Ông Nguyễn Thành Trung theo nguyện vọng cá nhân.
- Tiến hành bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên từ danh sách ứng viên được lập (đính kèm) theo trình tự thủ tục quy định tại Quy chế bầu cử đã thông qua.

(Các thông tin, tài liệu liên quan chi tiết như Hồ sơ đính kèm).

Hội đồng quản trị kính trình.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HDQT, Ban KS;
- Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ VĂN NGÀ

**SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ÔNG TRẦN XUÂN TÀI
(ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ)**

SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên	Trần Xuân Tài	Giới tính: Nam
Ngày sinh	15/09/1981	Nơi sinh: Nghệ An
Dân tộc	Kinh	Tôn giáo: Không
Nguyên quán	Xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	
Số CMTND	182451426 cấp ngày 15/03/2013 Nơi cấp: Nghệ An	
Trú quán	Chung cư Sunny Plaza, số 110A đường Phạm Văn Đồng, Phường 3, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	
Nghề nghiệp	Kỹ sư Kinh tế - Quản trị Doanh nghiệp Dầu khí	
Ngày vào Đảng	03/02/2010	Chính thức: 03/02/2011
Lý luận chính trị	Sơ cấp	
Thương binh	Không	Gia đình liệt sỹ: Không
Chức vụ hiện tại :	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

1996 - 2001	Sinh viên trường Đại học Xây dựng Hà Nội
01/2003	Đào tạo Quản lý dự án tại Trung tâm nghiên cứu và hỗ trợ doanh nghiệp
10/2004	Đào tạo Kỹ sư tư vấn giám sát chất lượng công trình tại Viện nghiên cứu Châu Á Thái Bình Dương
11/2006	Đào tạo Hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình tại Bộ Xây dựng
01/2007	Bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu tại Trường nhân lực Dầu khí
03/2007	Đào tạo Hệ thống quản lý ISO 9001 – 2000 tại Trung tâm năng suất Việt Nam
03/2008	Đào tạo Thiết lập và thẩm định dự án tại Trường nhân lực Dầu khí
08/2008	Bồi dưỡng nhận thức về Đảng tại Đảng ủy Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
06/2011	Bồi dưỡng kiến thức QPAN đối tượng 3 tại Trường Quân sự tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
2015-2017	Học Cao cấp chính trị tại Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

10/2001 - 04/2004	Giảng viên, Trung tâm Tin học Ứng dụng – Mỏ Địa chất
07/2004 - 06/2005	Thư ký Kinh doanh, Công ty TNHH Thép Hanel Hà Nội

06/2005 - 10/2006	Trợ lý giám đốc, Công ty CP Thiết bị điện Hồng Phúc
10/2006 - 08/2007	Chuyên viên, Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty PTSC
08/2007 - 04/2008	Tổ trưởng Tổ đầu tư Phương tiện Thiết bị, Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty PTSC
04/2008 - 09/2009	Phó phòng KHTS, Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty PTSC
09/2009 - 05/2019	Trưởng phòng Tài sản, Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty PTSC
05/2019 - Nay	Phó Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư, Tổng công ty PTSC
04/2022 - Nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình (kiêm nhiệm).

SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA ÔNG NGUYỄN MINH TUẤN
(ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT)

SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên	Nguyễn Minh Tuấn	Giới tính: Nam
Ngày sinh	16/06/1996	Nơi sinh: Quảng Bình
Dân tộc	Kinh	Tôn giáo: Không
Nguyên quán	Xã Hạ Trạch - Huyện Bố Trạch - Tỉnh Quảng Bình	
Số CCCD	044096001056 cấp ngày:13/08/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	
Trú quán	37 Cao Lỗ, Phường 4, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh	
Nghề nghiệp	Cử nhân Kế toán	
Ngày vào Đảng	Không	
Lý luận chính trị	Sơ cấp	
Thương binh	Không	Gia đình liệt sỹ: Không
Chức vụ hiện tại :	Chuyên viên phòng Đầu tư tài chính và Kế toán quốc tế, Ban Tài chính Kế toán, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)	

QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

2014 - 2018	Cử nhân Kế toán/ Học viện Ngân hàng
-------------	-------------------------------------

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

2017 - 2019	Trợ lý Kiểm toán – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2019 - 2021	Trưởng nhóm kiểm toán – Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
01/2021 - Nay	Chuyên viên Phòng Đầu tư tài chính và Kế toán quốc tế, Ban Tài chính Kế toán, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC)

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2023.

TỜ TRÌNH
Về việc thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và
Ban Kiểm soát năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa (PTSC Thanh Hóa) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/4/2021;

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa năm 2023,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa năm 2023 như sau:

1. Báo cáo tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết số 304/NQ-TH-DHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty, trong đó thông qua nội dung mức thù lao, tiền lương, thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022. Công ty báo cáo tình hình thực hiện tiền lương, thù lao và thu nhập năm 2022 của HĐQT, Ban KS như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty.
 - Thành viên Hội đồng quản trị 04 người.
 - Thành viên Ban Kiểm soát 05 người.
2. Thù lao, tiền lương, phụ cấp của HĐQT, Ban Kiểm soát.
 - a) Hội đồng quản trị là: 2.776.859.818 VNĐ, trong đó:
 - Quỹ tiền lương, phụ cấp là: 2.668.859.818 VNĐ.
 - Quỹ thù lao là: 108.000.000 VNĐ.
 - b) Ban Kiểm soát là: 925.046.933 VNĐ, trong đó:
 - Quỹ tiền lương, phụ cấp là: 877.046.933 VNĐ.
 - Quỹ thù lao là: 48.000.000 VNĐ

Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát được Công ty xác định phù hợp với quy định hiện hành, Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty.

c) Mức thù lao, tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2022 được báo cáo cụ thể trong tài liệu Báo cáo hoạt

động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022. Chi tiết form báo cáo như Biểu mẫu đính kèm.

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023.

1. Căn cứ xây dựng Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023.

- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;
- Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty và các Quy định nội bộ, văn bản hướng dẫn hiện hành;

2. Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp trả cho HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023.

Thực hiện theo quy định hiện hành, Công ty báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, Ban Kiểm soát như sau:

a) Quỹ tiền lương, phụ cấp của HĐQT là: 2.668.859.818 VNĐ, tương ứng với số lượng thành viên HĐQT là 04 người.

b) Quỹ tiền lương của Ban Kiểm soát chuyên trách là 0 VNĐ, tương ứng với số lượng Kiểm soát viên là 0 người.

c) Đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm), Công ty đề xuất mức thù lao như sau:

- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm là 3.000.000 VNĐ/tháng.
- Trưởng Ban Kiểm soát kiêm nhiệm: 3.000.000 VNĐ/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm là 2.000.000 VNĐ/tháng.

3. Chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Đơn vị phù hợp với Quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban KS;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN NGÀ

280144
CÔNG
CỔ PH
DỊCH VỤ KỸ
PTSC
THANH H
SƠN T.

PHỤ LỤC - BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Số tháng	TỔNG THU NHẬP (VND)	Tiền lương ⁽¹⁾ (VND)	Thù lao ⁽¹⁾ (VND)	Thưởng ⁽²⁾ Ban ĐH (VND)	Các khoản ⁽²⁾ lợi ích khác bằng tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8+9+10+11)	(8)	(9)	(10)	(11)
1	Lê Văn Nga	Chủ tịch HĐQT	01/01/2022	31/12/2022	12	974.791.136	943.206.136	0	0	31.585.000
2	Phạm Hùng Phương	Thành viên HĐQT, Giám đốc	01/01/2022	31/12/2022	12	1.013.959.136	943.206.136	36.000.000	0	34.753.000
3	Tô Ngọc Thy	Thành viên HĐQT	01/01/2022	31/12/2022	12	752.109.545	692.249.545	36.000.000	0	23.860.000
4	Vũ Thanh Khiêm	Thành viên HĐQT	01/01/2022	31/12/2022	12	36.000.000	0	36.000.000	0	0
5	Trần Duy Nguyên	Trưởng Ban Kiểm soát	01/01/2022	22/04/2022	04	0	0	0	0	0
6	Nguyễn Thành Trung	Trưởng Ban kiểm soát	22/4/2022	31/12/2022	08	0	0	0	0	0
7	Nguyễn Thanh Thuận	Thành viên BKS	22/4/2022	31/12/2022	08	400.082.621	346.618.621	16.000.000		37.464.000
8	Hoàng Sĩ Hiếu	Thành viên BKS	01/01/2022	22/4/2022	04	153.963.402	134.798.402	8.000.000	0	11.165.000
9	Nguyễn Thị Duyên	Thành viên BKS	01/01/2022	31/12/2022	12	371.000.909	322.890.909	24.000.000	0	24.110.000
	TỔNG CỘNG					3.701.906.750	3.382.969.750	156.000.000	0	162.937.000

Note:

(1): là khoản tiền lương, thù lao chi trả cho HĐQT, Ban KS từ nguồn Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2022 theo kết quả SXKD.

(2): là khoản thu nhập thực tế phát sinh trong năm tài chính 2022 do Đơn vị chi trả.

